Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ TÁM SỐ 686 MỖI SỐ NĂM XU 甲戌年三月十五日 NGÀY THỨ BẢY 28 AVRIL 1934

GIÁ BÁN

PÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm 6$00	8$00
Sáu tháng 3.50	4.50
Ba tháng 1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gửi cho M. TRẦN-ĐÌNH PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy.

BẢO-QUÁN
số 123, đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói: số 43
Giây-thép: TIENGDAN HUE

Lời nói không có văn thì truyền không được xa.
(Khổng-Tử)

MỘT ĐIỀU NHẬN LẦM TRONG VĂN-GIỚI TA

(Lời nói cũng phải học, huống là văn)

« Văn quốc ngữ dễ học ». « Văn quốc ngữ không cần phải học». Trên mười năm nay, chúng ta thường nghe câu nói ấy. Bình tâm mà nói, thì thứ chữ viết theo tiếng «mẹ đẻ», so với chữ Hán, chữ Tây, có dễ dàng hơn. Song «dễ» là về phần biết mặt chữ, biết đánh vần, biết đọc tiếng, chớ nói đến phép làm văn, viết cho ra một bài mà gọi là văn, nào có dễ dàng đâu. Thế nào cũng phải có công học tập mà sau mới viết được.

Kỳ giả nói thế, không phải cố ý làm chỗ khó để ngăn trở người đời viết văn, nhưng cốt là nói thiệt cho người lớp «đốt hơn mình» sau nầy khỏi lầm đấy thôi. Ta thử nghiệm cái lẽ «không dễ» dưới nầy :

Văn tự là một thứ dấu hiệu để ghi chép lời nói, mà lời nói là do ý tưởng trong lòng phát hiện ra. Vậy chúng ta có thể nói chắc rằng : ngôn ngữ là nền tảng của văn tự. đáng lẽ ngôn ngữ không cần học mới phải ; thế mà xét trên lịch sử «học» thì lời nói cũng phải học, đại loại như cách giạy của cụ Khổng thì ngôn ngữ riêng ra một khoa ; ngày nay ở xứ văn minh về môn diễn thuyết cũng có trường giạy mà học tập cũng lắm công phu, đó là cái chứng lời nói cũng phải học.

Huống con nhiều cớ khác :

1) Cũng là nói một việc mà lời nói của trẻ con hụt đầu thiếu đuôi, ba trợn ba nhảo, không ai hiểu là nói cái gì ; đến nghe lời người lớn nói, có đầu có đuôi, sự thực rõ ràng mới hiểu được. Ấy là vì lời nói của trẻ con chưa phải là lời nói.

2) Nhà cày ruộng kia, cày đất bỏ phân, gieo mạ cấy lúa, tưới nước nhổ cỏ, cho đến thời thiết sớm muộn thế nào, giống lúa gì hợp chất đất gì, theo lối quen thạo, anh ta làm vẫn đúng cách ; mà nếu người không học, bảo chép chuyện sở trường trên giấy, thì việc trước đem ra sau, việc sau đem ra trước, nhớ đâu nói đấy, kẻ khác xem không rõ công việc ra sao cả. Nếu người thông cách viết văn theo lời anh nhà nông kia mà sắp đặc cho có thứ lớp, thì ai xem cũng hiểu được. Lời nói có khác với văn là thế, nên lời nói có văn mới truyền đạt mà đi xa đáng.

3) Thường ở các nhà báo, tất có nhận được một ít bài lai cảo trong dân gian. Những bài viết thông thạo ít, có lắm bài chỉ một chuyện đáng nói 5, 7 giòng là hết chuyện, mà họ kéo dài đến đôi ba tờ giấy đặc ; kéo dài như thế mà có phải câu nói sách hoạch đâu : đang nói việc ông lý, xen lộn việc ông cả, đang kể chuyện mới xảy ra trong tuần nầy, thoạt nhắc chuyện năm kia năm kia vào, lộn trước lẫn sau, chẳng ai tìm ra manh mối. Đó lại là cái cớ không học nói.

4) Một đôi khi hầu kiện tới cửa công, những kẻ lời cùng lý khuất, không nói được câu gì đã đánh ; có người trong mình sạch sẽ, việc làm không chất gì là trái phép, cái lý thẳng ron, mà đứng trước mặt quan cứ á ớ lúng búng không nói được câu nào cho rành rẽ. Ấy lại là cái cớ không học nói.

Bằng mấy chứng trên, thì rõ lời nói cũng cần phải học. Lời nói mà còn cần phải học, thì làm văn, đầu là lối văn đơn giản thế nào, nếu không học, tất nhiên viết không thành câu, huống chi là thành bài. chưa nói đến lối triền đề, đoán án» theo phép luận lý kia ; có chăng là giấy trắng mực đen, cứ viết đại in cần mà phô cái tên là văn đấy thôi.

Hiện văn quốc ngữ ta đương ở trong thời kỳ ấu trĩ, những nhà có học thức nên gắng công trau dồi luyện tập cho trình độ văn giới một ngày một cao lên, may sau nầy lập thành một thứ văn có giá trị, ra mặt với làng văn thế giới, ma nói lớn được là «văn nước Việt-nam», xin chớ nghe câu nói lầm « văn quốc ngữ không cần học » mà rủ nhau xô văn giới ta đi vào con đường thô hèn thối lại kia vậy.

Kim Sanh-Sanh

THƠ TÍN

Cùng người dânphủ Hàm-thuận Phan-thiết

Được bài ông nói tên Mao đi xem tàu bay, có quan. . . đi ngang qua mà tên ấy vô ý không thấy, nên không làm lễ, bị quan bắt giải xuống phủ nói. . .

Giữa đám đông nhiều quan khách đi xem mà quan bắt lẽ như thế, chuyện nghe cũng mới, nhưng thơ ông không đề ngày, nên không đăng.

T. D.

Quan Khâm-sứ Thibeaudeau diễn thuyết tại Vinh

Hôm chủ nhật 15-4, quan Khâm sứ ở Thanh hóa về Vinh. Đi theo ngài có quan Thượng thơ bộ Tài chánh Hồ-đắc-Khải, quan chánh sở Liêm phóng M. Soguy và quan công sứ Thanh hóa. Lúc bốn giờ chiều, ngài có diễn thuyết tại dinh Tổng đốc. Các quan phủ huyện và các thân hào trong hạt đến dự thính khá đông. Có cả ba ông đại biểu. Quan Khâm sứ ngỏ lời từ biệt và cảm ơn các thân hào. Kế đó ngài nói về việc tấn phong hoàng hậu là chính đáng, khuyên dân không nên nghe những lời công kích nọ kia. Rồi ngài định cách hạ giá đồng bạc. (việc nầy kết cục cũng chưa ra sao) Sau hết ngài nói việc tiêu thụ rượu

.....

Ngài nói xong, ông dân biểu Trần bá Vinh bàn đặt sở đồi bạc, và ông qui tội cho tổng lý không hết sức bắt rượu lậu, nên số tiêu thụ rượu công ty phải hụt. Kế đến ông đại biểu thương mãi Lê viết Lợi nói sở dĩ rượu công ty giảm số tiêu thụ là vì ba lý thuyết (!?) (có lẽ ông đại biểu muốn dùng chữ lý đó) : Lý thuyết (!) thứ nhất là vì kinh tế khẩng hoảng, thứ hai là vì nhà Đoan không hết phận sự (số tô rượu hiện nay ở Iáo Vinh đông hơn trước nhiều, ông đại biểu không biết à ?), thứ ba là vì việc cải cách (!) giảm mất tế lễ, thành rượu họ ít mua (đây có lẽ ông qui tội cho chánh phủ) ; vả lại nay dân thành phố hay dùng rượu vang và các thứ rượu mùi, thành ra giảm mất sự tiêu thụ (không biết những lý thuyết nầy ông nghiên cứu ở đâu !)

Còn ông Hoàng huy Giao, dân biểu hạt Anh sơn, Thanh chương, ngồi im không nói gì.

Đồng hồ đánh 5 giờ. Quan Khâm sứ từ biệt.

P. V.

Thứ dịch cảm mạo lưu hành phát nguyên từ đâu ?

Theo tin Luân đôn, mới đây Y-học-báo Anh có đăng một bài luận của nhà danh y Iải-hoài-y-sĩ, nói rằng :

Chứng bệnh cảm mạo lưu hành phát nguyên từ sông Hoàng hà, vì bùn sông ấy có hàm chất độc nhiễm thứ bệnh kia. Đầu tiên thứ dịch do đường đất mà truyền suốt cả châu Á, rồi do đường thủy mà truyền khắp cả thế giới.

Nhà y-sĩ dẫn chứng rằng năm 1899 và năm 1918, 2 năm ấy lụt to, nước sông Hoàng hà tràn ngập, liền đó có bệnh dịch kế tiếp theo. Bùn sông ấy chảy khắp mọi nơi, đến lúc khô rồi thì hóa bụi mà bay tản trong không khí, nên sinh ra bệnh cảm mạo chung ấy. Nếu không tin nguồn dịch ở đây mà chăm lo đề phòng, đào sâu lòng sông Hoàng hà cho nước lưu thông, thì đến năm 1936 sẽ có trận dịch to, toàn thế giới đều chịu thiệt hại.

Thuyết ấy có tin được không? Có lẽ cũng như thuyết của người Tàu trong bản sách thuốc nọ nói Tàu trước kia không có đậu trời, nhưng từ Mã-viện sang đánh Giao chỉ mới đem giống đậu ấy về chớ gì!

CHUYỆN ĐỜI

Xót thân bồ liễu

Xã hội ta là một cái xã hội trọng nam khinh nữ, hễ nghe nói ai sinh đẻ thì liền ao ước cho họ sinh con trai, còn ai sinh con gái thì tưởng như không bằng lòng cho mấy, vì họ nói : mới đưa con trai đã gọi cô mười nàng con gái cũng như không. Cái lâm lý ấy tuy là do lòng muốn nối nghiệp tông đường, có người hương khói, nhưng cũng do cái địa vị của phụ nữ ở xã hội ta mà gây ra.

Ở xã hội ta địa vị phụ nữ đáng buồn quá, nên ai đau gì mà ưa con cái mình ở vào địa vị ấy làm chi. Ta hãy tạm gác cái thời gian người đàn bà đương còn ở với cha mẹ, từ lúc mới đẻ cho đến lúc ra lấy chồng. Cái thời gian ấy có lẽ là thời gian sướng nhất của người đàn bà ; nhưng so với một người con trai, quyền lợi của người đàn ông đối với gia đình, đối với bà con và nhất là đối với sự giáo dục, đủ thấy thua sút đủ đều. Tạm vậy, nhưng cái khổ của người đàn bà thật ra là từ khi đi lấy chồng. May mà được ông chồng tử tế, biết thương yêu đàm bạc thì chẳng nói làm chi, nhưng rủi mà gặp ông chồng ác nghiệt, thì ôi thôi, cái đời của người đàn bà không chỗ cưa vẫn nữa.

Người đàn bà ở xã hội ta, đối với đàn ông, tưởng như ở cái địa vị tớ, cho không phải địa vị bạn, người đàn bà ở xã hội ta hình như để làm công việc cho người đàn ông, hơn là để chia vui sẻ buồn với người đàn ông ; họ không giảm nói công lý, không giảm nói lợi quyền, họ chỉ biết thở than phiền trách oà nơi nhỏ chia lòng đức ông chồng mà thôi. Không vậy thì sao mà có những câu ca dao rất thảm thiết như : « Chàng ơi phụ thiếp làm chi,

Thiếp là cơm nguội đỡ khi đói lòng » ;

hoặc : « Nào khi anh bằng anh bẹo, lấy em bưng chén thuốc, lấy em đào mùi chanh ;

Ngày nay anh khỏe anh lành, anh ham duyên mới, anh đành phụ em ! »

Vì tình cảnh đã thế, nên ta đã trông thấy nhiều đều oan ức cho họ, mà riêng họ đối với ông chồng chuyên chế, thực tuyệt không có cách gì mình an được. Kia chuyện vợ chàng Trương ở Hà nam vẫn còn miếu thờ và chuyện chép :

Chàng Trương sau khi cưới vợ được ít lâu, vợ đã thọ thai thì chàng phải bỏ nhà ra đi lính. Người vợ ở nhà đủ ngày đủ tháng sinh hạ được một đứa con đặt tên là Đản. Đến khi chàng Trương mãn khóa về nhà thì Đản đã biết nói. Bà Trương chỉ chồng mà bảo là cha nó, thì nó nói : « Ông nầy cũng cha sao ? Sao nay lại biết nói ? Trước không biết nói, cứ mẹ tôi ngồi thì ngồi, đi thì đi, tôi lại thẳng đến. » Chàng Trương nghe mấy lời của đứa nhỏ mà đồ ra nghi cho vợ mình, rồi tìm cớ chửi mắng đánh đập tàn tệ, làm cho người vợ uất ức đến phải gieo mình xuống sông Hoàng giang. Sau đó một bữa tối kia, chàng Trương đương bồng con ngồi thơ thẩn, đưa bé chỉ vào cái bóng trên vách mà nói : « Kia cha Đản lại đến », vì bà Trương trong lúc chồng đi vắng thường dẫn với con chỉ bóng mình mà bảo là cha nó đó, vì vậy nên ngày nay Đản nhận lầm. Chàng Trương bây giờ mới biết là vợ mình chết oan, bèn lập đàn bên sông để giải oan. Sau vua Lê thánh Tôn đi chơi miền ấy ghé lại miếu thờ, có đề bài thi :

« Nghi ngút đầu ghềnh lỏa khói hương,
Miếu ai như miếu vợ chàng Trương.
Ngọn đèn dầu tắt đừng nghe trẻ,
Làn nước chi cho lụy đến nàng.
Chứng quả có đôi vừng nhật nguyệt,
Giải oan chi mượn đến dòng tràng.
Qua đây mới biết nguồn cơn ấy,
Khá trách chàng Trương khéo phủ phàng ».

Bà Trương chết vì chồng nghi oan cho mình, nhưng đến sau khi bà chết, chồng bà đã thấu nỗi oan ấy cho, đã lập đền thờ và sau lại có cả một vị hoàng đế đến đề thi tại miếu bà. Tuy những chuyện sau khi chết, dầu có rửa hận cho người ở dưới suối vàng hay không, ta không rõ, những nó cũng không thể nào kéo lại cái chuyện khốn khổ đã xảy qua.

Có một điều là bà Trương còn có miếu thờ, còn được thi vua đề vịnh, mà biết bao nhiêu người cũng chết như bà Trương mà nào người đời có thấu cái chỗ oan khuất cho đâu ! Những người bị cái ách gia đình và đến vòng phai ngọc nát, mượn chén thuốc, cái giây mà dứt nợ, lâu lâu lại nghe nói. Những khách bàng quan thường lấy chuyện đau khổ của người ta làm câu chuyện vui cười, đối với cái chết kia chỉ cho là vì chán đời là hết ; chớ có để tâm suy xét đến cái duyên cớ chán đời đâu.

Đó là nói về những người nghĩ cạn mà chết, còn nói chi những người đương mang lấy cái sống khổ.

Mới rồi thấy báo Đuốc nhà Nam có đăng vụ một người con gái ở làng Phú nhuận trong Nam, bị cái ách gia đình ác nghiệt như dưới :

Người ấy tên là Nguyễn thị-Đủ, năm nay mới 16 tuổi mà đã có chồng, lại gặp một bà gia ít có. Mới bữa 16 avril vì một cớ gì ghét lạ đời mà bà gia kia gia hình cho nàng một cách rất dã man. Làng xóm thấy phải can thiệp bắt đến nhà việc xét xử, thì người con gái kia khai như vầy :

« Đã hai tháng nay, mà tôi gả tôi lấy chồng mà tôi không hề biết tên chồng và mặt chồng tôi.

« Ngày 16 avril mà chồng tôi chưởi tôi và nói : « Sao mẹ mầy gặp mầy ở ngoài đường, đứng nói chuyện với mầy mà không về nhà tao, bộ chê nhà tao không có chỗ ngồi sao ? ». Nói vậy rồi mà chồng tôi lấy giây sắt cột tôi ở giữa sân, rồi hâm lột áo quần tôi . . »

Đó là tôi gặp đâu nói đó, chớ những chuyện thương tâm kia, có hơi nào mà kể cho hết. Tôi xin cống hiến những chuyện như vậy cho ngài nào có nhà lý tâm đến vấn đề phụ nữ, và xin các ngài trước khi hô hào những chuyện to tác thì hãy để tâm đến cái địa vị người đàn bà ở trong gia đình cái đã.

Lạuthăng

THẾ GIỚI THỜI BÌNH

Mối lo của hội Quốc-Liên đối với cuộc Viễn-đông

Theo tin Nhật nội ngoại (Geneve), phương diện Quốc liên nhận rằng nếu như không tìm ra cách đối phó cho mau chóng để hòa hoãn không khí miền Viễn đông thì cuộc chiến tranh không đường nào tránh khỏi. Họ lại nói rõ rằng cuộc tham chiến nầy đầu tiên là Nhật Nga và Trung hoa mà Anh, Mỹ cũng phải bị cuốn vào luồng xoay khu ốc kia, lý do như sau :

1) Trung quốc, Tô nga và Mỹ đối với kế hoạch Nhật bản toan chiếm cả độc quyền kinh tế và chánh trị ở Viễn đông, không thể ngồi yên, tất phải kháng cự.

2) Cách hành động của người Nhật ở Mãn châu, phá hoại điều ước quân thế ở Hội nghị Hoa thịnh đốn năm 1922.

3) Hội nghị hải quân về năm 1935 sẽ đến, Nhật bản yêu cầu hải quân bình đẳng, nên Nhật Mỹ hai nước đua nhau đóng tàu chiến dầu lên.

4) Mối quốc giao Nga-Nhật, mỗi ngày mỗi thêm rối, xem thái độ cường ngạnh của Tô nga gần đây thì rõ.

5) Chánh sách « mậu dịch xâm lược » của Nhật bản đụng chạm đến quyền lợi nước ngoài rất nhiều, lại còn duy trì chủ nghĩa «Môn lạo» ở Á châu, không cho người ngoài can thiệp đến việc chính trị Á châu nữa, người Anh lấy làm khó chịu.

6) Mãn châu là lãnh thổ của Trung quốc, thế giới đã công nhận; Trung quốc không khí nào thừa nhận nước Mãn châu.

7) Nhật bản chính thức tuyên cáo đến năm 1935 thoát ly hẳn Quốc liên, lại thanh minh quản lãnh luôn các hòn đảo đại quần lâu nay.

Bởi những lẽ trên, các nhà thông thạo tình thế Viễn đông đều đoán rằng nếu Nhật mà không chịu bỏ cái chánh sách «đóng cửa» thì tất nhiên xung đột với Nga, mỗi xung đột khi nào cũng gây ra chiến tranh được. Mà có cuộc chiến tranh thì quan hệ với Mỹ rất lớn. Nếu như Nhật hơn thì Mỹ sẽ tham chiến hay là nhường hẳn độc quyền Viễn đông cho Nhật, Mỹ chưa quyết định bộ sậu ra thế nào ; nhưng hiện đã dự phòng, lo khoách trương hải quân cho đến cái hạn độ đã hứa trong điều ước.

Có kẻ hiểu rõ nội tình chánh phủ Hoa thịnh đốn nhận rằng người Mỹ đã trù tính kỹ càng, nếu giao chiến với Nhật bản, sở đắc-quyền lợi bên Viễn đông nầy không bù lại sự tổn thất. Huống quyền lợi Mỹ ở Viễn đông, một cuộc Mãn châu, đã bị người Nhật cướp dựt gần hết, điều ước 9 nước đã bỏ vào giỏ giấy loại rồi. Nên Mỹ có lẽ nín tiếng im hơi, nhường quyền cho người Nhật.

Một đều nên biết nữa là địa vị mới của người Nhật ở Viễn đông đụng chạm đến quyền lợi Anh, Mỹ nhiều. Nếu như Nhật nhứt định yêu cầu hải quân bình đẳng thì kỳ hội nghị Hải quân sang năm sẽ không có điều ước mới khác nữa. Về mặt hải quân, kinh tế và chính trị, thế nào đường giao thông trên biển cũng phạm đến bàng thuyền nước Anh ; Anh tất không thể nhường cả quyền cho Nhật, tất nhiên liên hợp với Mỹ mà khiến cho người Nhật giác ngộ để tránh khỏi cái nạn lưu huyết, cũng chưa biết chừng.

Dầu thế nào quyền lợi đã chạm nhau mà muốn cho bình yên vô sự cũng đã là việc khó.

K. Q.

Việc Thế-giới

Tưởng giới Thạch muốn độc tài

Thượng hải — Mấy lần người ta chỉ biết có đảng áo châm» chớ không biết đảng áo châm chỉ là một bộ phận trong đảng Pháp tây tư đã ở Trung hoa.

Đảng Pháp tây tư đã tổ chức rất bí mật nên ít người biết. Đảng ấy thành lập từ lúc Trung-Nhật kỳ từ thiềm định đình chiến ở Thượng hải (sự dân chúng phản kháng nên xoay qua ngôn độc tài), hiện nay có 3 bộ phận: 1) Đảng áo châm, 2) Thanh niên vân hồi xã, 3) Thanh niên lệ chí xã. Ngoài ra còn có Chánh trị chiến đấu viên, trong có nhiều tay dự vào. Theo mục đích đảng ấy cốt khôi phục chế độ Tổng-lý mà Tưởng-giới-Thạch chính là người đứng đầu hai kỳ đi kỳ mà làm chánh thể độc tài.

Một tờ tuyên cáo phản đối Nam-kinh

Thượng hải, 18 Avril. — Một tờ tuyên cáo của Hội đồng chính trị phía Tây-nam Trung hoa, công bố ở Thượng-hải, công kích Nam kinh, nói rằng gây ra những lời hăm dọa của người Nhật đặng buộc nhân dân Trung hoa phải nhận việc giao thông lại với Mãn châu về thiết lộ và bưu chính; cho Hoàng-Phủ là tay sai của người Nhật, và công kích Ngoại giao bộ mà riêng Uông-tinh Vệ vì thái độ không cương quyết trong nhịp Phổ-Nghi xưng đế.

Nhật muốn làm trời con ở Viễn đông ?

Đông kinh, 19 Avril. — Phóng viên các báo ngoại quốc đã tiếp được bản dịch từ thông tin về thái độ Nhật đối với Trung hoa. Từ thông tư ấy nói rằng nếu các nước khác hòa nhau mà giúp cho Trung-hoa, thì thế nào cũng có ảnh hưởng lớn về chính trị, mà Trung hoa chắc không khỏi bị chia xẻ hoặc phải nằm dưới quyền kiểm sát quốc tế. Tuy vậy Nhật vẫn không ngăn trở những cuộc đàm đình riêng với Trung hoa về kinh tế và thương mãi, nếu những cuộc điều đình ấy có lợi cho Trung hoa mà không đụng chạm gì đến sự hòa bình ở Viễn đông.

Đại biểu bộ Ngoại giao Nhật lại tuyên bố rằng chỉ một mình nước Nhật được quyền xét các cuộc điều đình ấy có hại cho sự hòa bình hay không. Có người hỏi lời tuyên bố ấy có ngụ ý muốn lập cuộc bảo hộ ở Trung hoa chăng, thì vị đại biểu kia trả lời rằng không, vì nguyên tắc chính trị của Nhật không phải do những quyền lợi trên điều ước, mà do nơi địa vị riêng của Nhật trong việc giữ sự hòa bình.

Tờ thông tin ấy làm cho người trong tòa Đại sứ Trung hoa ngạc nhiên, và dư luận sôi nổi :

«Shan Pao» (Thân báo) viết rằng: « Nhật cao vọng quá, và chưa chi đã tự xưng chúa ở Viễn đông ». Các báo ở Thượng hải như «Morning Post», «China Times», «Daily News» cho rằng Nhật có ý muốn chiếm cả Á-châu.

Ở Ấn độ

Bombay, 16 Avril. — Chính phủ nói rằng việc thả mấy người có chưa trong Hội nghị quốc dân không cần thiết cho lắm, vì ông Gandhi đã tuyên bố đình cuộc vận động bất tuân lệnh.

Đặng phản đối việc giam Abeidullah hiệu đương tuyệt thực trong tao, mấy người thanh niên ném đá vào xe hơi của John Chatwood, tướng Anh ở Ấn độ, trong khi ông ta đi thanh tra đồn Pechavar.

Tình hình Tây ban nha

Madrid, 16 Avril — Trong một cuộc xung đột giữa cảnh binh và dân biểu tình ở Barcelone có 3 người chết và 75 người bị thương. Ở các nơi cũng có xung đột như thế.

Ông Hoàng trọng Phu sang Pháp

Các đại biểu Nam kỳ qua Pháp dự hội đồng liên tịch đã về, nay có tin rằng quan Vệ binh tổng đốc Hà đông, Hoàng trọng Phu cũng sẽ đi Pháp. Cuộc hành trình nầy nghe như có tánh cách chánh trị, nhưng theo lời tuyên bố của quan Hoàng, thì ngài chỉ nhân nhịp được nghỉ 6 tháng nên muốn sang Pháp để thăm thân bằng cố hữu hiện ở bên ấy và viếng di tích của cậu con từ trận ở Paris, rồi đi du lịch các nơi.

Đến ngày 25 Avril quan Hoàng sẽ xuống tàu.

X.

Tình cảnh lao động ở Nhật

Trên mặt báo nầy, chúng tôi đã nhiều lần nói đến tình cảnh khốn khổ của phái lao động bên Nhật bản. Khốn khổ vẫn khốn khổ thiệt, song khốn khổ đến bậc nào thì chúng tôi cũng chưa được biết. Nay xem báo Tây, thấy bức thơ của một anh lao động Nhật tả rất rõ ràng, chúng tôi xin dịch đại đoạn để độc giả cùng xem.

Cho hay ở dưới chế độ kinh tế hiện thời dân lao động nước nào cũng một số phận như nhau. N. S.

« Các ông hãy nghe tôi đây ! Các ông cần phải biết chúng tôi sống thế nào.

Chúng tôi phải làm việc suốt ngày, dầu mồ hôi sôi nước mắt, mà ban đêm cũng không được nghỉ yên.

Sớm mai, 4 giờ rưỡi, một người cai đến đánh thức chúng tôi, đánh thức một cách rất tàn bạo ác nghiệt. 5 giờ, nghe tiếng chuông rung chúng tôi phải tề tựu lại chỗ bán đồ ăn của Công ty.

Bữa sa mai của chúng tôi gồm có một ít đọi cơm — (gạo rất xấu, — và một đọi nước mặn làm canh. Nghe mùi canh đã muốn mửa, song chúng tôi cũng phải rán mà nuốt cho khỏi chết đói. Bà thế mà giá lại mắc nữa. Nên chúng tôi có dần ăn mai trễ một chút thì bị người cai đánh đập rất tàn tệ.

Ăn xong thì bắt đầu làm việc ngay. Làm việc cả ngày, khát nước hết nước nói, mà tiền công chỉ có 70 hay 75 sènes (độ 1$30). Đó là tiền công của những người thạo việc; đến những kẻ mới vào làm thì chỉ lãnh được có 55 sènes mà thôi.

Ở xưởng dệt, máy móc cả hư nên vải phường hay rách; mà vải rách là chúng tôi bị phạt hoặc giảm tiền công, hoặc đánh đập, hoặc bắt làm buổi công việc nặng nhọc xếp mấy nữa mà chỉ trả cho 50 sènes tiền công thôi.

Ngoài tiền phạt, mỗi tháng công ty còn trừ một phần tiền công của chúng tôi làm tiền bảo hiểm, bảo chứng gì gì đó nữa. Mà chúng tôi đâu có dám kêu nài.

Chúng tôi bắt đầu làm hồi 6 giờ đến 12 giờ, không được nghỉ lấy nửa phút để uống nước. Đến 12 giờ họ có cho chúng tôi ăn; nhưng máy vẫn cứ chạy, nên một người đứng xem hai cái máy, còn một người chạy đi ăn. Chúng tôi ăn lập nhập như thế đã thành quen. Những người làm đêm, lại phải vừa làm vừa ăn nữa kia.

Ăn trưa xong, thì làm việc lại ngay làm đến 6 giờ chiều, có khi hơn nữa. Mỗi ngày tính có đến 13, 14 giờ làm việc.

Có một điều tệ hơn nữa:

Bọn cai muốn làm gì thì làm. Chị em chúng tôi ai không chịu lòng (!) chúng nó thì phải chịu cay đắng trăm phần: phải làm việc với những cái máy xấu, hư, nghĩa là rồi phải chịu tiền phạt luôn luôn. Có mấy khi mà Công ty để ý đến những lời than phiền của chúng tôi.

Hãy nghe thêm nữa

Đang làm việc, chúng tôi phải sắm một bộ áo quần riêng giá đến 50 sènes; ấy là chưa kể cái nón cùng tấm cao-su cho trước mình, giá đến 155 sènes. Những đồ ấy, chúng tôi phải mua tại kho hàng của Công ty giá xấp hai, chớ không được mua đâu khác. Vì thế nên đến cuối tháng chúng tôi chẳng ai còn được một trự nhỏ.

Ngày lễ cũng như ngày thường, chúng tôi không được đi ra ngoài xưởng máy. Chúng tôi có rủi đau nằm nhà thì người cai cũng đến đựng đầu dậy, lôi đến xưởng máy, bắt làm việc, làm hơn khi thường nữa, vì sợ rồi chúng tôi có chết thì Công ty mất số tiền cho lãnh trước. Vì thế nên có rất nhiều người chết trong xưởng, một bên cái máy.

Chúng tôi chỉ có thể ra xưởng ra đi một là vào nhà thương, một là ra gò mả. Nhà thương của chúng tôi dễ sợ lắm, đến nỗi chúng tôi thường gọi là « huyệt mả » mà! Đã vào đó, thì không mong gì ra nữa. Ở nhà thương ấy, mỗi ngày người bệnh được lãnh một đọi cháo. Tụi khán hộ đối với người bệnh một cách rất bạo ngược, nhiều khi khỏ trên đầu mà bắt ngồi dậy uốt cái thứ cháo không ăn được kia. Chúng tôi không tin nơi thuốc nhà thương, vì đến nay chưa thấy ai nhờ nó mà lành bệnh.

Nhà ngủ của chúng tôi dơ bẩn không còn chỗ nói, không bao giờ có chút ánh sáng mặt trời vào trong. Gọi là chốn lao tù thì đúng hơn.

Chúng tôi xin kể chuyện một người bạn của chúng tôi cho các ông biết rõ thêm. Chị ấy tên là Khissa. Khi chị ta mới vào làm việc, người ít mập mạp khỏe mạnh. Nhưng làm đâu được hai tháng thì chị ta bị bệnh sốt rét, kế bị đau phổi như chúng tôi hết thảy. Công ty sắt chị ta làm việc xấp đôi, vì lẽ đã nói trên.

Làm việc làm sao! trên đầu thì nước sôi trong máy hơi chảy xuống từng giọt; dưới chân thì thấm ướt, lạnh như đồng; trước bụng lại thêm cái tấm cao-su kia, vừa lạnh buốt vừa nóng trịu.

Một bữa nọ, Khissa đau nặng. Chị ta cũng cứ làm việc, song không mang tấm cao-su kia. Người cai la hét, rồi xông vào đánh đập một cách rất tàn nhẫn. Khissa thổ huyết, rồi chết liền khi ấy.

Có phải một mình Khissa chết một cách thảm thương như thế đâu; còn e ấn vạn người nữa kia.

Việc mất đến nông, có lẽ cũng chưa tả hết được cái đời thống khổ của chúng tôi.

Đang cứu chúng tôi ra ngoài cái đời thống khổ nầy, cái tư tưởng, cái ý muốn của một người không đồ gì. Chúng tôi phải hiệp sức nhau lại. . . . . .

Ký tên: T. K. »

VẠN-VĂN

Ngày thanh minh thăm mả bạn

Còn nhớ năm xưa cũng độ nầy,
Thanh minh theo lệ lại thăm đây.
Rêu phong mấy lớp xanh rì đất,
Lá rụng tư bề quanh quẻ cây.
Hồn phách đi về cơn sầm gió,
Khói hương vẩng vẻ khoảng trời mây
Cho hay cái kiếp phù sinh thế,
Thương kẻ mơ màng lúc sống say.

Tri Sanh

Người đau với thầy thuốc

Người đau chạy thầy và chạy thuốc.
May mà sống được ấy là phước.
Thuốc thầy hay dở chưa biết sao?
Thăm mạch cho bài trả tiền trước.
Thuốc uống không lành lại cùng mua,
Phá thầy bày cuộc giết heo gà.
Bệnh cứ càn nguyên thầy đầy đẩy.
Thầy đi đường thầy, bệnh nằm là!
Bệnh người nằng chết là vì số,
Tiền thầy không thiếu một xu nhỏ.
Thuốc giỏi bao hay tiếng nổ trời.
Thiên hạ hoàn nghinh còn nhiều chỗ.
Đến khi thầy đau, mời ngay lại!
Mình lẻ thầy rồi con mời ai?
Thuốc thang phó chủ thầy làm lãng.
Không bao lâu hồn về tuyền đài.
Xuống dưới âm ty gặp thân chủ,
Kể thì mắng mèo người chửi cho.
Bây giờ thầy mới biết ăn năn:
« Phải chi ở dương gian đừng làm cái nghề đó! »

H. L.

KHO CHUYỆN...

Một chi bộ hội kín bị khám phá. — Mới đây sở mật thám có khám phá được một chi bộ hội kín ở Thái hà ấp (Bắc-kỳ), vài người bị bắt.

Một chính trị phạm trốn tù bắt lại. — Nguyễn-Tạo, quê ở Hà-tĩnh, chính trị phạm bị hồi đồng đề hình kết án 20 năm khổ sai, là một người trong số 7 người trốn khỏi nhà thương Phủ doãn (Hanoi) năm 1932, vừa rồi đã bị bắt tại Thanh hóa. Nghe đưa về Hanoi tra, Tạo khai có nhiều người giúp vào việc mình trốn, vì vậy có độ 30 người bị bắt.

Một đồ đệ của Phật tự thiến. — Thầy Lê-văn-Tốt, 31 tuổi, tu tại chùa ở Tân qui đông, tỉnh Gia định (Nam kỳ), vừa rồi đã cầm dao tự thiến.

Thầy nầy trước kia thành tâm tu lắm, nhưng tuồng như thầy cuộc đời còn nhiều cái thú, nên thầy ngứa tay rồi cưới vợ. Nay có lẽ nghĩ sao lại muốn tu lại, mà tu một cách đặc biệt mới chơi chương vậy.

Cách tu của thầy nầy cũng chẳng khác gì cách tu không ăn cá thịt, không đập rệp muỗi của phần nhiều người ta thường thấy.

Con vua đi quét đường. — Theo báo Tàu thì từ khi chánh phủ Lao nông thành lập ở Nga, người con vua trốn qua Tàu núp với một bọn quan lại, để chờ cơ khôi phục đế quyền. Nhưng coi mòi không ăn nhờ ngại vàng được nữa, bọn thủ hạ bèn bỏ chủ đi kiếm ăn nơi khác, làm cho vua con nầy phải đi bán ccủi, rồi đổ ra nghề quét đường làm kế sinh nhai.

Mới biết ở đời dân quyền nầy có nhiều cái không ngờ là vậy đó.

Nhận tặng

Bản báo có nhận được một chai « *Thập loàn đại bổ dưỡng vệ sinh tiên tửu* » của nhà hàng Đại-Bảo-Đường, 22, rue des Médicaments (Hanoi) gởi tặng; giá mỗi chai là 5$00. Vậy có lời cảm ơn nhà gởi tặng và xin giới thiệu cùng độc giả thứ rượu ấy. T. D.

Cô - tinh Bổ - thận

Vì sao các bạn thanh niên hay bị chứng DI-TINH, MỘNG-TINH?

1) Người yếu mà làm việc lao động quá sức khoẻ của mình.

2) Làm việc bằng sức óc, lo nghĩ thái quá.

3) Dâm dục quá độ, rượu chè thâu đêm.

4) Tuổi trẻ mà bạn xem cuốn sách chuyện nói về di-tình, cùng hay tưởng-tưởng những sự tà dâm.

Bốn điều kể trên khi xảy phát thường thấy đau lưng, mỏi gối, thân mình bủn rủn, ít ngủ hay quyên, ăn ít, hay mất, đêm ngủ mơ màng hay giật mình (có khi vừa thiếp thiếp ngủ thì tự nhiên giật nẩy mình hình như nẩy ngủ). Và hay thấy chiêm bao nhiều điều kỳ quái. Đó là bệnh trong thời kỳ thơ nhiệt, chỉ đang độ 3 ngày CÔ-TINH BỔ-THẬN là khỏi hẳn, nếu để phòng bị được ba chứng hiểm nghèo như MỘNG-TINH, DI-TINH và HOẠT-TINH nữa. Ba chứng nầy phát ra như thế nào?

MỘNG-TINH. Đêm ngủ thấy chiêm bao đi lại với đàn bà mà tinh xuất.

DI-TINH. Đêm ngủ mê man, tự nhiên không mộng mà tinh xuất.

HOẠT-TINH. Khi đi lại với đàn bà là tinh khí bị xuất ngay. Được không có lâu mau, hơi một là tinh xuất mất tiêu cả ba giọt. Khương nếu luận bệnh nầy trong thời kỳ nào, hễ đang hết nóc là CÔ-TINH BỔ-THẬN là khỏi. Trở ra bệnh HOẠT-TINH thì khi khỏi rồi phải đang bổ tiếp, độ vài ba tháng nữa mới không ngại tái phát; Thế thuốc nầy đã được phòng Phẩm chất thí-nghiệm nó có giấy khen của quan năm thầy thuốc ANIOINHI chứng nhận tại Hanoi ngày 15 Avril 1932. Thuốc nầy đã cứu được vô số mạnh nhân, bán-biện đã có đăng những bức thơ mình tự trên báo nầy, chắc quý người đã rõ. Hoi ou 1$00 — Bưu ở lượng

Thơ tín, mandat xin gởi:

M. SINH - HUY

44, Rue Maréchal Foch à VINH

VIỆC TRONG NƯỚC

Cái hại hào cường

THỪA-THIÊN. — Chúng tôi là dân làng Thanh hương, tổng Chánh lộc, huyện Phong điền, vì bọn hào cường tranh chiếm quyền lợi ức tính, xin bày tỏ mấy điều:

1) Chánh đội Trần Vâng và thất phẩm binh Ngẫu làm nghiệp hộ, đã thâu thổ trạch mỗi số 5 xu, ước có 6, 7 chục đồng và tiền làng hết mười bảy đồng, không biết tiêu về cớ gì, nay đến kỳ quân cấp ruộng, 2 người lại tự trích lấy mỗi người 5 sào.

2) Mấy năm trước hoang khiếm, có kẻ vay tiền lấy trước tiền công, đến kỳ quân cấp ruộng, có xin lui mỗi người ít nhiều, họ chẳng cho, lại đòi mỗi người một sào rưỡi, và bắt buộc chúng tôi phải chịu phí tổn cho thầy chánh (có thầy chánh đến xét).

3) Tu soạn Hồ Bật, làng chúng tôi không thuận đặt mà y cứ lấy ruộng hạ cao.

4) Tên lính Hồ Dụ giảm về đã lâu, mà nghe Bật, thất Ngẫu, lấy tính con cháu, trích ruộng lương điền một mẫu 5 sào ăn luôn mấy trường, mà trường nầy cũng trích nữa.

5) Dân làng hiện bây giờ đi mất, tin tức cũng không, bài chỉ cũng không nhận đến, số đó ước có 20 người, mà lý dịch cùng mấy quyền hào cứ để tên trong sổ mà chia nhau nhận phần ruộng đó, « dĩ dáo vi tại » để ăn phần ruộng.

6) Thất Ngẫu, nguyên năm Khải định thứ chín, dân đã kiện thêm tuổi đối trả nhà nước, đã bị giam tại Thừa phủ, sau về làm hương bản bị cách, nay lại đánh làm nghiệp hộ để tranh chiếm lợi quyền.

Theo nghị định năm Khải định thứ tám, hôn thú sanh tử là phần việc hương bộ. Xưa nay làng chúng tôi đã đặt hương bộ rồi, bây giờ quyền hào lại đặt thêm chánh phó bộ nữa, thành ra đến ba hương bộ, mất ruộng phạn điền phần hộ cả làng 1 mẫu 5 sào, cho nên phần ruộng dân cư ít lại.

Các khoản nầy, dân chúng tôi đã kêu quan trên. *Mười một người dân kỳ tên và điểm chỉ*

Giáo sư lại bị cái nạn lãnh lương bằng tiền

THANH-HÓA — Hôm 12-4-34, tại hàng cơm nọ ở Quảng xương, thấy 2, 3 người đang phàn nàn về chuyện lương lãnh bằng tiền. Họ nói: « Chúng tôi là giáo sư ở các trường thôn quê, từ ngày giao lương cho các xã dân trả, thì chúng tôi đã phải nhiều phen vất vả; kỳ nào cũng hai ba tháng mà chưa lãnh được. Qua đầu năm 1934 lương lại sụt: người 20$, 25$ thì chỉ còn 16$; người 16$, 18$ thì chỉ còn 13$. Làm việc không ăn lên lại ăn lót, nhưng trong hồi kinh tế khó khăn nầy chúng tôi đều phải cố sức mà đeo đuổi.

« Thế mà đã thôi dân, lương tháng hai, tháng 3 tây nầy, chúng tôi đều phải lãnh bằng tiền, lại chịu thiệt thòi, vì những cớ sau nầy:

« 1) Tới công đường lãnh lương, không lẽ đem tiền ra đếm, cũng không thì giờ đâu mà đếm; khi đem về nhà đếm lại thì có đồng (1) thiếu 2, 3 tiền, có đồng thiếu 4, 5 tiền, không được mấy đồng đủ. Muốn kêu thì đã đem tiền về nhà rồi. Lại con tiền xấu không tiêu được nữa chưa kể.

« 2) Theo Dụ số 1 ngày 21 Février và lệnh quan trên sức thì mỗi đồng bạc giá là ô quan 6 tiền, mà chúng tôi mang tiền lên phố hoặc ra chợ mua cái gì thì họ tính là 7 quan 2, hoặc 7 quan 5, cũng đành chịu.

« 3 Ở nhà quê, có trường gần, có trường xa phủ huyện, mỗi lần đi lãnh lương, người tiện đường thì phải thuê xe, người không tiện đường thì phải thuê người gánh phải mất vài ba quan.

« Mối thiệt thòi ấy, nào có ai kiểu cho đâu!»

(1) Tính theo đồng bạc

Lời than phiền của mấy thầy giáo trên, trong có một đều nên xét trước là bọn nào gian xảo bớt xén tiền rồi mới phát cho người ta. *Mân sơn*

Đào phá lâm sản sao không trả tiền?

QUẢNG - NAM — Chúng tôi là tổ trưởng và dân làng Xuân phước, tổng Xuân phú, huyện Quế sơn, nhờ qui báo đăng chuyện khổ ức sau nầy, mong quan trên xét cho:

Làng chúng tôi đất xấu dân nghèo, không có công điền công thổ, chỉ có một dãy đồi (tục gọi Hòn-mồ, tức là Hường mao sơn). Trên đồi núi ấy có lá bồi, tức là lâm sản mà con dân trong làng nhờ đó sinh nhai, cũng như công điền, công thổ các làng khác. Năm 1931 làng chúng tôi có đơn xin khoán cấm dãy núi ấy làm lâm cấm; đến năm 1932 làng xin trưng lâm thổ lâm một khoảnh chín mẫu annam, nhà nước đã cho và làng chúng tôi đã chịu nạp ngạch thuế được hai năm nay.

Gần dãy nhân con đường hỏa xa đắp ngang qua trên khoảnh thổ lâm đó, vè phần trong tìm đường thì nhà nước đã cấp bạ rồi; còn ngoài tìm đường thì có nghị định và sức rõ ràng: « Hễ người lãnh hành nào làm việc gì, đào lấy đất hoặc đá ở ngoài đất ruộng của xã dân, thì phải cấp tiền ». Thế mà M. Arpès, người lãnh hành đem, bọn thủ hạ dẫn dân phu đến trên dãy đồi ấy, ban chặt để làm nhà, làm trại, đào hầm hố, đục bắn để lấy đá, kể cả trước sau, vừa của làng vừa của tư chế ước hơn 16 000

(*Xem qua trang 3 cột 3*)

Rượu Nam

酒南益同南

Hiệu HOA-MAI 35 phân

chai 0$75 và 0$20

Hiệu BÁT-TIÊN 40 phân

chai 0$75 và 0$35

Mùng nay mới có rượu ta,
Nếu toàn gạo nếp không pha chất cồn
Uống vào mới biết là ngon.

NAM - ĐỒNG - ÍCH THANH-HOA

Tổng-Đại-lý Nam Đồng Ích:
Thừa-thiên — Quảng-trị
M. Bửu-Bác (An-Nhơn)
N° 151, rue Paul-Bert HUẾ

ĐƯỢC THƯỞNG 300$00

Nhà thuốc Nam-thiên Đường, 46 phố Phúc-Kiến Hanoi, nghiên cứu các vị thuốc nam chế ra món thuốc Ho « Thanh-phế-chỉ khái số 88 » thần quả Địa cầu, mỗi ve giá bán 0$30 người lớn trẻ con, hoặc ho gió, ho khan, ho đờm ho gà ho hen, suyễn vân vân, mới ho hay ho đã lâu, chỉ uống một ve là khỏi liền, thực là thứ thuốc ho rất thánh, không thứ thuốc ho nào sánh kịp khắp các tỉnh trong xứ Đông-Dương đều có đại lý bán thuốc ho ấy, trong hai xứ Trung, Nam-kỳ mỗi tháng bán được trên bốn vạn ve thuốc ho ấy, vì thầy thuốc ho của bản cục rất hay, được nhiều người mua dùng, ai có bệnh ho cũng tìm kiếm cho được thuốc ho của bản cục, cho nên nay có mấy nhà thuốc lập tâm giả mạo thuốc ho của bản cục để kiếm lời, bản cục đã cho một thám việc ấy, vậy xin tuyên bố để các quí đồng bào biết: ai biết người nào làm việc giả mạo ấy mà báo cho bản cục hoặc cho các đại lý của bản cục biết nếu bắt được đủ tang chứng, thì sẽ xin trọng thưởng số bạc **300$00**.

Thuốc ho ấy có bán tại tiệm Phúc-hưng-long Thanh-hóa, tiệm Vĩnh-hưng-Tường Vinh, tiệm Vĩnh-Tường và Hưng-Thịnh Huế, tiệm Lê-văn-Hòa đường Đề-đốc-Vị Tourane, tiệm Hoàng-Tô Quinhon, tiệm Mộng-hương Nhatrang, tiệm Trần-Cảnh, cửa-tây Quangngai, tiệm Lê-nam-Hưng Phanthiết, tiệm Thanh-Thanh, 58 Pellerin Saigon, tiệm Nguyễn-bá Nâng Bacliêu, v. v. và các nhà đại-lý bán thuốc Nam-thiên-Đường ở khắp các tỉnh.

Nhà thuốc Nam-Thiên-Đường, HANOI

Kính cáo

TRÁI TIM NAM-VIỆT

Ai ơi cùng giống Lạc Hồng, Yêu nhau nhớ hiệu **SÀ PHÒNG VIỆT NAM.**
Hàng nội hóa ta làm rất tốt. Giặt không hao, nhiều bọt, không hôi.
Lại thêm giá cả rất hời, Đúng cân, đúng lạng, không sai chút nào.
Bẩy mươi hai phân dầu nguyên chất, Chốn thị trường tốt nhất đâu hơn.
Đã trình y viện ban khen, Giấy tờ chứng nhận mấy phen làm bằng.
Không chất độc, không nồng, không xót, Dễ dùng nhiều không nhợt da tay.
Vì đem tắm gội càng hay, Vừa thơm, vừa mát, không cay, không nồng.
Đỡ mọi vẻ sát trùng, tẩy uế, Đỡ mọi điều sạch sẽ, vệ sinh.
Công phu sáng chế rất tinh, Áo quần không mục, không tanh, lại bền.
Đồng bào hãy đừng quên xin nhớ, Dấu sà phòng « Mỹ-Nữ » của ta.
Khắp trong đất nước Nam nhà, Bảo nhau ta cứ bằng ta ta dùng.
Xưởng chế tạo nhân công Nam Việt, Đường cạnh tranh kịch liệt với người.
Trường thương chiến nếu ta lui, Mấy trăm thuyền thợ ai nuôi cho mình.
Đồng bào hỡi thấu tình chăng tá! Nghĩa tương phù chớ khá quên nhau.
Tiêu tiền phải nghĩ trước sau, Sao cho nước thịnh dân giàu mới nên.
Xin chớ để lợi quyền cho Khách, Họ gánh vàng họ tách sông Ngô.
Rồi ra họ lại cười cho, Con nhà Nam Việt rõ khờ lắm thay!
Lời tâm huyết tỏ bày hết lẽ, Xin đồng bang ghi để bên lòng.
Hỡi ai cùng giống Lạc Hồng! Yêu nhau ta giặt **SÀ PHÒNG VIỆT NAM!**

Bán lẻ: Khắp mọi nơi.

Bán buôn: Đại lý Trung kỳ:

TOURANE: Agent général: Võ văn Dôn et Cie, Avenue du Musée VINH: Vinh hung Tuong, 77 Rue Sarraut. HUE: Maison An Nhơn, 135, Rue Paul Bert. FAIFO: M. To Hiên dit Mỹ loi Thanh, Commerçant. QUINHON: M. Phạm dao Nguyên Transitaire. NHATRANG M. Lưu thông Kiết 57, Rue Coloniale. PHANTHIET: Maison Hòa Lâm, Rue Gia-Long.

Dạ dày. Phòng-tích. Kinh-niên. Ba chứng đau bụng. Điều Nguyên ở trường.

Trong xã-hội ta có nhiều người mắc chứng đau bụng lắm, mà ít khi được chữa khỏi. Ấy là tại thời y không biết phân biệt bộ phận nào trong bụng đã thụ bệnh. cứ thấy đau bụng thì chữa bằng thuốc đau bụng thôi, cho nên khó mong lành bịnh. Dưới nầy đã phân biệt rõ ràng:

1er) Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lần xuống ngang thắt lưng; ợ hơi lên cổ; có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa. đau như thế gọi là *đau dạ dầy* (đau bao tử).

2e) Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội; hễ ợ hay đánh trung tiện thì đỡ đau; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần: đau như thế gọi là *đau bụng kinh niên*.

3e) Đau chói chói trong bụng, ngày đau ngày không, ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lờ lửng thất thường; sắc mặt vàng vọt hay bằng beo, da bụng dầy bị bịch: đau như thế gọi là *đau bụng phong tích*.

Ba chứng ấy ở Bảo hiệu đều, có thuốc chuyên trị, kiểu hiệu như thần, giá bán đồng nhau, mỗi lọ 0p22. 12 lọ 2p40, 6 lọ 1p20 Mua buôn được trừ tiền hoa hồng

Xin hãy viết thơ kể chứng bịnh thật rõ gởi cho bản hiệu, sẽ gởi thuốc bằng cách lĩnh hóa giao ngân.

Thư từ và mandat đề:

NGUYỄN-NGỌC-AM, chủ hiệu:
ĐIỀU-NGUYÊN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG,
121 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

HUẾ SỐ NHÀ 141 PAUL-BERT

Mãn mở rộng thêm hàng tạp hóa của đàng lại có bán nhiều Lương Bắc đen rất tốt. Lụa Hà-Đông trắng rộng, Lãnh bưởi hàng kỳ cầu, Nhiễu Ngũ hổ, Sa văn minh, Cachemir và các thứ giấy mới chế tạo, lại có bán nhiều các thứ hàng khác, bán sỉ bán lẻ giá cả rẻ hơn xin qui khách quá bước đến xem mới rõ lời quảng cáo nầy đúng với sự thiệt

hiệu THUẬN LONG bán hàng tại số nhà 141 Paul-Bert HUẾ

AI NẦY NÊN BIẾT: có hiệu

NAM - TRÂN

Mới phát hành thứ

DẦU

TRÂN-DIỆP

trị bá chứng
công hiệu như thần
Giá rất rẻ, buôn lợi nhiều
Lúc nầy lại lúc còn đương báo quảng cáo
Giá sẽ tính thật hạ.

CẦN MỘT NGƯỜI ĐẠI LÝ Ở MỖI HẠT

Hỏi giấy mẫu thử-lọ tại
Hiệu NAM-TRÂN
11, Rue Van Vollenhoven HUẾ

Sở nấu dầu tại Linh-Hải (QUẢNG-TRỊ)

SIROP PULMO

TRỊ CÁC CHỨNG HO — RẤT THẦN HIỆU

Một chai: 0$90

Nhà Thuốc PHẠM - DOÀN - ĐIỂM Tourane

Ai dùng thuốc hiệu CHIẾN-THẮNG không lành, xin đoan trả tiền lại

Thuốc Ho Kinh-Niên

Xin nhận nhãn hiệu CON GÀ TRỐNG đeo chiến-thắng bội-tinh mới khỏi lầm

Bao nhiêu chứng ho dầu trầm trọng thế nào, thuốc nầy cũng đủ mãnh lực trị lành hết. Trong năm 1933 có 2 ngàn người mua dùng, có đến 125 cái thư cảm tạ và có 6 nhà dược trả tiền lại. Nếu mua ở đại-lý, xin lấy 1 cái giấy chứng thực rằng có mua thuốc mấy hộp rồi gởi về Đồng-cuộc. Thơ và Mandat mua thuốc gởi cho:

M. NGUYỄN - TRUNG - THẤM

à Quảng-xá ĐỒNG-HỚI

QUAN - HẢI, đại-lý ở HUẾ,
AN-PHƯỢNG, đại-lý ở TOURANE

TRỊ BÁ CHỨNG ĐÃ NỔI TIẾNG HAY

Đã được sở Phân-Chất nhà nước cho giấy chứng chỉ công nhận là dầu thật tốt.

Đã được không biết bao nhiêu lời khen tặng của các quan thầy thuốc Tây Nam và của hết thảy ai ai đã dùng dầu Khuynh-Diệp;

Đã được thưởng luôn:

Long Bội Tinh năm 1930; Kim khánh hạng nhì và Ngân tiền hạng ba năm 1931; Một pho tượng gỗ với danh dự Chứng chỉ theo cuộc đấu xảo Tri Tri Haiphong; Ngân tiền hạng nhất với phần thưởng hạng nhất theo cuộc đấu xảo Mỹ Nghệ Huế; Danh dự chứng chỉ theo cuộc Đấu xảo Khoa học Hanoi, Bằng cấp hạng nhất theo cuộc Hội chợ Phụ nữ Saigon; Huy Chương bạc và Huy Chương đồng theo cuộc đấu xảo huộc địa Paris; Phần thưởng hạng nhất theo cuộc Hội chợ Namdinh lần thứ tám; Bằng cấp chứng chỉ theo cuộc Hội Chợ Pháp Việt Saigon; Bằng chứng chỉ theo cuộc Đấu xảo của bộ Mỹ thuật tổ chức.

HIỆU KHUYNH DIỆP, SỞ CHÍNH TẠI: BẾN-NGỰ — HUẾ

Giây nói: 87 *Giây thép tắt: Viande HUẾ*

Sữa
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHOẺ CỦA TRẺ CON
NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh....v...v....
ở Trung-Kỳ, Bắc-Kỳ và Cao-Mên
đã từ lâu năm và cả năm 1933 nữa.

TRỊ NHỨC RĂNG

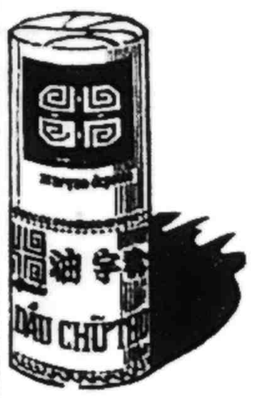

DẦU CHỮ THỌ

ĐÃ NỔI TIẾNG
THẬN HIỆU

Có bán khắp nơi — Ve lớn 0$20 Ve nhỏ 0$08

Dùng sữa
"LE GOSSE"

Sữa «LE GOSSE» rất bổ cho tất cả mọi người : có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.

Bao thầu cho Nhà-nước năm 1932-1933

Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc.... à Saigon

Có bán trong các tiệm tạp - hóa ở Đông - Pháp.
HIỆU GIẤY XANH : *Giá mỗi hộp* . . . . . 0$30

Đại - lý :
ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES
HUE — TOURANE — QUINHON

Việc trong nước

(Tiếp theo trang 2)

thước khối, hư hại lâm sản biết bao nhiêu ! lại đắp một con đường từ hồ xa vào trong đấy đồi ấy rộng ước chừng 1.800 thước vuông, và hai bên con đường ấy thì đào xới bạn chất cho bằng để chứa đá, rộng hơn 6.000 thước vuông. Bọn dân phu đó lại còn đào gốc cây, đốn cải để nấu ăn thêm hại một phần nữa !

Về khoản đất đá thì có Nghị định nói rõ ràng, như lấy mỗi thước khối (mètre cube) để rải đường (ballast) thì cấp giá tiền 0$05, chúng tôi đã nhiều phen đến hỏi ông Arpéa xin số bạc ấy, nhưng ông cứ hẹn lần, không chịu trả. Chúng tôi có đơn kêu đến tỉnh và tòa, thì quan đã minh sức rằng : « Phàm những người lãnh binh nào đến những nơi sơn động trong xứ thôn mà lấy đá, thì phải thương đồng với quan địa phương mà liệu cấp giá bạc cho xứ dân, để khỏi phiền hà nhân » Được lời sức ấy, chúng tôi lại hỏi người thầu đôi ba lần nữa, mà cũng không chịu trả. Đến một lần quan huyện về hội đồng với quan giám binh để trả tiền cho coolies, chúng tôi ra trước mặt quan xin hỏi số tiền đó, mà ông Arpéa cũng cứ hẹn mãi.

Lâm sản bị đào xới hư hại cả, dân đã mất kế sinh nhai mà phải bồi thuế, thiệt là oan ức. Chúng tôi đã có nhiều lá đơn kêu cùng quan tỉnh, quan tòa. Mong quan trên hiểu rõ khổ tình mà xét cho.

Hương chánh, lý trưởng, hương kiểm, trì bộ, đích mục và dân đồng ký.

Thầy phó lỗ bằng

Thầy phó tổng Chiêu đán, phủ Tam kỳ, mới rồi làm đám tỉ bằng khá lớn, cho giấy mời cả phủ, dải ba ngày rông.

Vì kinh tế khẩng hoảng, heo bò, gạo và vật thực cũng rẻ, sắm đám cũng dễ. Duy dân trong làng phiền 5, 6 ngày, bà con chạy cho ra đi tiền đám cũng khuẩn, nên nhiều người phàn nàn D. L.

Bị mất trộm hay toan thụt ?

QUẢNG-NGÃI. — Lúc 10 giờ mai ngày 14 4-34, thầy viên Cầm cùng 4 người lính cảnh sát dẫn tên Tạ ngọc Hồ về bót giam. Nguyên tên Hồ lãnh làm Thừa phái lại, (tức là người đi đòi nợ vay của Vụ-nông Ngân-Hàng Quảng-ngãi), nghe dân đi đòi được hơn nghìn đồng bạc, không đem nạp cho nhà Ngân hàng, lại đem về nhà riêng ở trong thành cất, ngờ đâu đêm hôm ấy Hồ đi vắng, bị kẻ gian vào nhà bẻ khóa cửa và khóa tủ sơ mất số bạc ấy. Được tin, nhà Ngân Hàng cho là Hồ gian, nên bắt giam xét. Hiện nay cả hai vợ chồng còn bị giam cứu.

Hồ hiết

Sự lôi thôi giữa thầu khoán và cu li

PHAN-RANG — Gần đây có M Nguyễn kim Thanh đến làng Bảo an, tổng Đạo-Nhiên, đạo Ninh thuận đặng đào mương mà không trình cho làng biết, lại làm ăn ẩu trong làng. Hôm 27 mars, y phát tiền cho cu li không minh sao đó và đánh đập chúng chúng la làng. Làng tiếp sức, và bảo Bang tá.

Bang tá đến, cầm roi sắt, đứng chực tại cửa Nguyễn kim Thanh, bất kỳ hương chức hay ai tới cũng đánh. Hương kiểm, hương việc và hai tên dân làng đều bị thương tích; lại còn chưởi mắng làng, rồi sức lính bắt hai tên dân tiếp cận giam lại.

Ức quá, làng sắp làm đơn kêu với quan trên, Bang tá hay được, chưởi mắng làng, đánh lý trưởng hai vả tai và xé đơn của làng, lại đánh người viết đơn nữa.

Lại hôm 15 Avril, có độ 200 dân cũng kéo tới nhà y đòi tiền, cũng vì y trả tiền lôi thôi một lần nữa. Lần nầy y có đánh trọng thương nhiều người, mà tựu rung có một người dân bà có mang hiện đang nằm nhà thương. Mong quan trên xét việc nầy cho dân được nhờ.

Người làng

Cuộc hát lấy tiền lập nghĩa địa DJIRING.

— Vừa rồi hôm 31-3-34 tại Djiring có ông Nguyễn-ngọc-Diệp xin phép quan Đốc lý tổ chức một cuộc hát lấy tiền lập nghĩa địa.

Số thân trong ba đêm, (cả tiền các nhà từ thiện cho) kết quả được : 117$83, tổn phí 60$. còn lại 57$83. D. T.

LỜI CẢM TẠ

Chúng tôi xin cảm ơn các Ông Bà có lòng yêu mến đánh điện gởi thơ chia buồn, hoặc đến điếu tang, đưa đám thân phụ chúng tôi là :

CAO-MINH-NIÊN

Phán-sự Thương-chánh hồi hưu

Hưởng thọ 52 tuổi, tạ thế ngày 14 Avril 1934, tức là ngày mùng một tháng ba ta tại làng Bạ h-Hà, tổng Phước-hà-ngoại, phủ Ninh-hòa, Khanhhòa.

Trong khi bối rối, có điều gì sơ suất, xin các Ngài dung thứ.

Trưởng nam : CAO MINH HIỆU

NHIỀU NGƯỜI MỆ

PHÒNG - TÍCH

Đờn ông đờn bà sức yếu thường hay bị, khi cơm no, rượu say vội ham tình dục hoặc khi ăn no đi ngủ hay đi tắm nắng nên thọ bệnh gọi là bệnh « PHÒNG-TÍCH » Khi thọ bệnh thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn xong hay ợ, thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng giầy.

Mới bị uống 1 liều, lâu 2, 3 liều uống không công phạt, đúng bệnh ắt thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay

Mỗi liều hai bận uống giá : 0$40

VÕ-ĐÌNH TÂN
178 Bis Route Lachtray — HAIPHONG
Ẩn-tử Kim-Tiền năm 1926

ĐẠI-LÝ :
HUE : VĨNH-TƯỜNG phố Gia-Long ;
TOURANE : QUANG CỰ, quai Courbet ;
DALAT : ĐINH-VĂN-CHÂU Libraire ;
NHATRANG : MỘNG-LƯƠNG THƯ QUÁN
PHANTHIẾT : LÊ-NAM-HƯNG R. Gia-Long ;
QUINHON : DONG-LẬP, Avenue Khải-Định ;
QUẢNGNGÃI : CHÉ HOÀNG à Song-vệ ;
VINH : GIA-CAT, 44 Maréchal Foch ;
Cần nhiều Đại-lý ở các tỉnh Nam-kỳ

Ai cứu hai đứa con tây (được thưởng)

Ông Albert Monges ở số nhà 31 đường Vassoignes, gần chợ Tânđịnh, có hai đứa con gái nhỏ. Hai đứa cứ đau hoài, làm rồi cho ông lắm. Một tháng đau không biết mấy lần, cứ nóng lạnh và ho, hay khóc đêm, vì nó có gốc ban thương hàn. Ông hết sức vời con, chạy đủ phương, mà không gặp thuốc. Có người điểm chỉ ông mua thuốc ban (CHÍ-LINH-TÁN.) Về cho con uống thử. Ban đầu ông chê thuốc Annam không hay, nhưng cùng thế, ông cho uống càng, uống ba ngày, ba gói, ban lộ đầy mình, hết nóng lạnh hết ho, mà gốc ban, từ ấy đến nay không còn tái lại, con ông hết, ông mừng lắm, và ông có tánh vui vẻ, ông thưởng 1p.00 cho người điểm chỉ, và ông nói : Từ nay hễ con tôi đau ban, nóng lạnh, ho thì tôi cứ cho uống « CHÍ-LINH-TÁN» chớ không cho uống thuốc nào nữa, vì tôi biết thuốc « CHÍ-LINH-TÁN » hay lắm.

Thuốc nầy có bán khắp cả Đông-Pháp, các gare xe điện, và các nhà buôn có bán, ở xa muốn mua, xin do nơi :

VIỄN-ĐỆ
11 quai de la susse HUÉ
các chỗ bán dầu Khuynh-Diệp đều có bán
Giá mỗi gói 0$12

CUỘC XỔ SỐ 400$00
của tiệm BOMBAY MỚI
AU - BON - MARCHÉ
115 — Rue Paul-Bert — HUẾ Téléphone : 73
Bắt đầu mở ngày 15 Avril 1934

53 số trúng như sau này :

Số độc đắc 50$00 — là số 006707
2 » 25$00 là số 006608 và số 002323
5 » 15$00 — 006882 — 002456 — 007080 — 003338 — 002319
10 » 10$00 — 005608 — 005356 — 002463 — 002447 — 006964 — 005500 — 002161 006943 005701 — 002299
15 » 5$00 006867 006345 — 006424 — 004451 004437 — 006408 — 002115 002437 — 003768 — 002494 — 003767 005509 006868 003361 002239
20 » 2$50 — 006712 — 002374 — 002273 005507 — 002401 — 005842 — 003334 002276 — 002110 — 005704 — 007057 005748 — 006379 — 004409 — 002286 004427 — 006859 — 006488 — 004424 — 007053 —

Kỳ sau bản tiệm sẽ xin đăng những tên các quý khách nào trúng số.

堂玉海

散藥圓丸保真丸藥行

Thuốc BÁCH - ỨNG của HẢI-NGỌC-ĐƯỜNG chữa huyết tích, ăn mà tích, bụng có cục hay đau, ăn nước độc rồi vàng da, to bụng, phù nề v. v. Mỗi ve 0$25, mỗi bao 0$15.

Thuốc VẠN-BẢO của HẢI-NGỌC-ĐƯỜNG chữa đau bụng, đi tả, kiết lỵ v. v.. Mỗi ve 0$25.

Thuốc CỐ - KÍ - TÂN của HẢI-NGỌC-ĐƯỜNG chữa răng sưng đau, lung lay chảy máu, xiết ăn mòn răng hoặc vàng răng miệng hôi v. v. Giá trẻ thông dụng. Mỗi bao 0$17.

Những thuốc trên nầy đều là hiệu nghiệm, nổi tiếng đã lâu.

Bán tại :

THANH HÓA : MM. Thanh-Trường 88, Đi-long, 71, Chấn-hưng-Tường, 13, Phố-lớn, M. Tường-Hưng, Đò-lèn ; M. Sinh ký-Sạn, Phố-thọ ; M. Phúc-long, Nông-cống. — VINH : M. Vĩnh-hưng-Tường, 77, Sarraut — HUẾ. M. Vĩnh-Tường, 49, Gia-long. — TOURANE : M. Quang-Cự, quai Courbet — QUẢNG-NGÃI : M. Quảng-hòa-Tế, Cửa-tây và Phú-nhơn — QUI-NHƠN : M. Hoàng-Tá. — PHAN-RI : M. Nguyễn-Vệ, Chợ-mới. KONTUM : M. Lê đại Uyển, Commerçant.

Mua buôn xin giảm 30% và khỏi chịu tiền cước. Nhận hàng theo cách lĩnh hóa giao ngân (Contre rembt.)

Thư gởi cho :
M. NGUYỄN-HUY-CỬ, *Tá-tài, làng Hoằng-nghĩa, phủ Hoằng-hóa THANH-HOA (Annam)*

THANH-HÓA. — « Hồng Quê »

Ngày 28 tháng 2 Annam (11 4 34) Hội đồng có quan Đại lý Bái Thượng, Tỉnh phái, quan châu Ngọc Lặc cùng tổng lý sở tại đến làng Hồng để bán 3 cây quế của họ tên Piêng, Chum, Hiện và Ot ở Mường Hưởng tìm được ở « Bà Pha Đang ».

Ba cây bán được 440 piấn, trung châu cây to cân nặng 3 lạng 7 đồng cân, cây thứ nhì 2 lạng 6 và cây thứ 3 hai lạng 2. Chưng khi khô cây to được hơn 2 lạng còn hai cây nhỏ được 4 lạng 5 đồng cân. Quế này mọc chỗ đá và gần khe suối, nên được đậm sắc hơn quế khác là mùi hương nồng và pha được nhiều nước, cây to pha được 8 nước, cây thứ nhì được 6 và cây thứ ba được 5 nước, cây nhất và cây ba nước đỏ như phẩm hương, còn cây thứ nhì thì không được đỏ lắm.

Theo sách thuốc mà các danh y ta nói thì thứ nhất quế bạch, thứ nhì quế hồng, thứ ba quế liên. Vậy ai cần dùng quế, tưởng dịp này nên mua ít nhiều để gia dụng vậy.

Có người đã nghiệm nói quế này hương và nước đều hơn cây quế Lệ Khê bán độ trong năm, kỳ đầu xuân năm nay nghe đâu chỉ bóc có ba cây quế này thôi, chừng trong một tháng ở xong sẽ mang đến Tỉnh để lựa quế Thượng-tiến rồi, mới đem bán đấu giá ở Tòa Sứ Thanh hóa để cho thiên hạ mua, khi nào bán, chắc sẽ có báo trước.

Quế này tiếng là châu Ngọc lặc, nhưng kỳ thực là quế châu Thường xuân, vì xứ Mường Hưởng nguyên thuộc châu Thường xuân, vì một lẽ riêng nên mới xin thuộc về châu Ngọc lặc được 5, sáu năm nay mà thôi. NGỦ LANG

DẦU VẠN ỨNG
VĨNH-HƯNG TƯỜNG

ĐÃ HAY LẠI RẺ
XIN THỬ MỚI RÕ.

Bán tại :

Vĩnh-hưng-Tường : Vinh - Hatinh - Donghoi-Delaong-Faifoo.
Chấn-hưng-Tường : Thanh-hoa.
Vĩnh-Tường-Đường : Badon.
Vĩnh-Tường : Hue
Lê-văn-Lý dit Van-Toàn. Bao-vinh Hué

AI ĐÃ DÙNG QUA TIÊN-TỬU VÀ
AI MUỐN BÉO MẠNH, MAU KHỎI CÁC BỆNH ?

Tiên Tửu là phương Thánh-dược, đồng-bào trong Nam người Bắc mua dùng và rất đông cho nhiều lắm. Muốn tạ lại tấm thịnh tình ấy. Bổn đường đã theo pháp khoa học tối tân mà cải tiến lại (condensée) để cho tinh nghiệm hơn xưa. Cái đơn hư thế xưa phải dùng 5-6 chai mới vừa hiệu thì nay chỉ vài chai là đã thấy linh nghiệm lắm rồi. Xin coi thơ khen ngợi sau nầy :

« Tôi mắc bệnh Lao tốn lắm tiền mà vô hiệu, nay dùng Tiên-Tửu cải đúng của quý-hiệu Tập-ký một chai, thấy linh nghiệm lắm, nay đã khỏi bệnh rồi *M. ĐỖ KHẮC-THƯỜNG secrétaire du Chef de canton de Quan xuyên à CAMAU cochinchine* » Mắc bệnh lao chỉ uống Tiên-Tửu mà khỏi nếu dùng thêm thuốc Ho Lao số 7 (xin coi cáo bạch kỳ sau) thì bệnh lao nặng tới đâu mà chẳng mau khỏi rứt rễ.

« Thuốc Phụng sản ngài quả là thần diệu lắm. Người bà con của tôi mắc bệnh đã 10 năm nay, thuốc tây thuốc ta hết lắm tiền mà vô hiệu, nay dùng thuốc *phong hải của ngài mau thấy kiến hiệu lắm. M. NGUYỄN-NGỌC CÔN Bến-chả à Phan thiết.*

« Ông bạn tôi mắc bệnh *lậu kinh niên* đã 3 năm nay, dùng đủ các thứ thuốc mà vô-hiệu nay dùng Tiên-Tửu và Thuốc của ngài thấy hiệu nghiệm mau khỏi lắm... *Mr. P. K Cần Secrétaire à la Société Agricole à THANH HÓA* »

Coi những lời khen đó chứng rằng : Tiên-Tửu rất thần diệu đại tài, của ngài đã đăng quảng Tiên-Tửu hay là chưa đăng quảng, đều nên uống.. nên uống, vì mau hết các bệnh vì *hơn sâm nhung cao quế nhiều lắm*, nên mau được béo mập, khỏe mạnh, ăn khỏe mau đói, ngủ ngon, tiểu tiện trong mát, đại tiện nhuận hoạt, *cách ho lao, đau phổi, đau ngực* hay nôn, đau lưng, tiểu vàng đục đau xương ung thư, lở chốc phế bang, ngã nước, bón lâu, tim la, *động kinh*, tê-thấp, đau bụng kinh niên, đau tim, đau dạ dày, đàn bà bạch đới kinh nguyệt không đều muộn con, trẻ nhỏ cam sài, cũng mau khỏi lắm. *Ai có trứng lao ở trong người*, và ai *không có con* dùng Tiên-Tửu có hết trứng ngay và sanh nhiều con *như thuốc Phong hải ; ho lao, Di mộng tinh, Lậu kinh niên ; Giang mai ; đau bụng kinh niên* ; xin coi cáo bạch kỳ sau... Vì dân thuốc vô đã có Tiên-Tửu cũng mau hồi bình, cam quyết rằng nước Nam không đâu có thuốc chữa các bệnh cho kiến hiệu kiên thần diệu đại tài bằng. Vậy cứu nhất nhân, đức vạn phước các ngài nên cáo bạch nhà gởi thơ về *ĐẠI-BẢO ĐƯỜNG 22 rue des Médicaments à HANOI* mua Tiên Tửu thuốc để mau khỏi bệnh ! theo lối giao ngân lãnh hóa cũng được.

CÁI NÚT CHAI

(TRINH-THÁM TIỂU-THUYẾT)

Tác - giả : MAURICE LEBLANC
Dịch-giả : X. V.

Số 44

Chàng lại tự nói thêm :

« Ấy chẳng ta có phải mất gì đâu ? Nếu thất bại thì ta sẽ cùng bà Mẹ gì chạy tuốt về Ba lê, rồi cùng Bát-vinh canh giữ công viên La-mat-tinh cho kỹ đừng cho Anh-ba-Phiết lợi dụng được những lời khai của Đông-bách. Đều cốt yếu là phải cho Bát-vinh biết đầu ngay hiểm. Ông ta sẽ biết. »

Chuông đồng hồ nhà thờ bên cạnh đổ 12 giờ. La-bân còn đến sáu bảy giờ để thiệt hành chương trình mới của chàng. Chàng bắt đầu làm việc ngay.

Chàng ở trong ra một vài bước gặp một lâm cây nhỏ, rất đeo con trong tài áo ra cái mặt mỏ cặp, xe cắt cho bằng nhau để cột vào giây làm nấc thang. Thế là chàng đã làm được một cái thang dài độ 6 thước.

Khi chàng trở lại chỗ cũ, thì thấy gần giường Đông-bách một đứa con của Thê-bát-nhi đương ngồi hút thuốc gần ngọn đèn. Đông bách thì ngủ mê. Chàng tự nghĩ :

« Thằng gần ấy thức mãi sao ? Nếu thế thật thì ta chỉ có nước đi đi cho rồi....»

Nghĩ đến chuyện Anh-ba-Phiết biết được những sự bí mật của Đông bách, chàng thêm bối rối. Nghe những lời nói của Anh-ba-Phiết trong cuộc tra tấn, chàng biết chắc rằng hắn tước chỉ làm việc cho mình, nghĩa là chẳng những muốn tự lấy cái danh sách kia thế tự thoát tay Đông-bách mà thôi, mà còn muốn, như Đông bách, dùng danh sách ấy đặng lấy lại những của cải đã mất nữa.

Thế là, chàng, La-bân, lại phải chiến đấu với một người địch mới. Làm sao cũng phải tin cho Bát-vinh biết đặng ngăn đường Anh-ba-Phiết mới được.

Nhưng La-bân còn ngồi rốn lại đó để chờ có nhịp hành động.

Chuông đồng hồ đánh nửa giờ. Rồi đến một giờ. Chàng ngồi đợi đã mỏi mà lại thêm hơi giá dưới hố lên lạnh bát xương.

Chàng nghe tiếng vó ngựa ở đường xa, tự nói :

« Có lẽ Thê bát nhi ở ga về ».

Nhưng đứa con Thê bát nhi ở trong phòng khò khò hút hết thuốc, mở cửa ra xin thuốc của hai đứa kia. Theo câu trả lời của hai đứa kia, nó bỏ đi ra ngoài.

Cửa để mở. Đông bách, khi hồi ngủ mê, nay ngồi dậy, lóng tai nghe, để chưn xuống đất, rồi đứng dậy, xem bề ngoài thì đứng không gần xiêu xiêu ngã ngã, song cũng để biết bề trong cứng cát lắm. Đông bách thử sức mình. La bân thấy thế, nửa sai nửa ngại, tự hỏi :

« Ấy, lão già tinh mà. Anh ta có thể giúp vào việc bắt các anh ta được. Nhưng có một điều, anh ta có chịu nghe ta chăng ? có chịu theo ta chăng ? Hay là sẽ nghi là một cái bẫy của Anh ba Phiết ?»

Nhưng lập tức chàng nhớ lại cái thơ do chàng viết ra mà người chị trong hai chị em thác bà của Đông bách ký tên vào. Thơ ấy có sẵn trong tài áo chàng. Chàng rút ra rồi ngồi lóng tai nghe. Ngoài tiếng bước sẹ sẹ của Đông bách ra không có tiếng gì nữa. Chàng cho là nhịp tiện, đưa tay vào chỗ hở giữa hai song sắt mà thả thơ xuống.

Đông bách thấy, giựt mình.

Cái bì thơ bay liệng trong phòng rồi hạ xuống đất cách chỗ ông đứng chừng ba bước. Thơ ấy ở đâu đến ? Ông ngẩn đầu lên nhìn cửa sổ, cố sức ngó thâu qua cái bóng tối che nửa phần trên cái phòng. Rồi ông nhìn cái bì thơ, chưa dám lượm. Sau cùng, ngó về phía cửa một cái, ông cúi xuống lượm một cách rất lanh lẹ, và xé ra.

Ông thấy chữ ký rồi tỏ bộ vui vẻ lắm.

Ông đọc, đọc thầm thì trong miệng :

« Hãy tin nơi người cầm giấy nầy. Chính người ấy, với tiền của chúng tôi đưa cho nó, khám phá được đều bí mật của Anh ba-Phiết và định chương trình trốn ; những phương pháp để trốn đã sẵn sàn cả. Ơ pha di Rât xô lô ».

Ông đọc cái thư ấy, một bận nữa, rồi lập đi lập lại cái tên : « Ơ-pha-di...-Ơpha-di... », và ngẩn đầu lên nhìn lại. La-bân ở trên nói xuống, nói rất nhỏ :

« Tôi phải cưa một cái song sắt. Việc ấy phải trong vài ba giờ mới xong. Thê-bát nhi và mấy đứa con của nó có trở lại không ?»

— Chắc là trở lại — Đông-bách trả lời, cũng nói rất nhỏ — nhưng tôi tưởng chúng sẽ để cho tôi...

— Nhưng chúng nằm một bên đó chớ ?

— Phải.

— Chúng không nghe sao ?

— Không, cửa đóng lắm.

— Được, như thế thì không cần phải nhiều thì giờ. Tôi có một cái thang giây. Ông có thể leo lên một mình được không ? không cần tôi giúp đỡ ?

— Có lẽ .. tôi sẽ thử... Chúng làm gẫy cả tay tôi... A, đồ yếu quái ! Tôi chỉ có thể cựa quậy sơ sơ bàn tay mà thôi...vì tôi yếu sức lắm. Nhưng thấy mặt, tôi sẽ thử...cũng phải được....»

Thình lình ông lâm thinh, lắng tai nghe, và để một ngón tay trên miệng

Khi Thê-bát-nhi và mấy đứa con của nó vào, Đông-bách đã đút bức thơ và đã nằm trên giường, dã vùng dậy một cách lọn lẽ. Thê-bát-nhi đem đến một chai rượu, một cái ly và vài món đồ ăn gì đó :

« Thưa ông Nghị, ra thế nào ? có lẽ tra có hơi quá . . . Cái mấy tra ấy, nghe người ta nói hồi Cách mệnh và hồi Nã-phá-luân thường dùng lắm... mấy tối thiệt !... Sạch sẽ, khỏi chảy máu me và chỉ trong 20 phút đồng hồ là ông phải rất ruột rất gan mà nói ra hết.»

(Còn nữa)

LUẬT-HÌNH HOÀNG-VIỆT

(Tiếp theo)

Nếu vì sự bất lợi mà buộc người ta vào tội đại hình, thì sẽ phải tội khổ sai từ 10 năm đến 20 năm, tha người có tội đại hình thời sẽ phải tội khổ sai từ 5 năm đến 10 năm; buộc một người vào tội trừng trị thời sẽ phải phạt giam từ 3 năm đến 5 năm, tha một người có tội trừng trị thời sẽ phải phạt giam từ 1 năm đến 2 năm.

Khi nào không có sự bất lợi, nhưng đã tỏ ra rằng quan tri phủ phán bất công vì ở ghét, hờn giận, hay là vì sự lợi mà buộc tội cho người ta, hoặc vì tình nghĩa ân huệ riêng, mà tha tội cho người ta, nếu buộc người ta vào tội đại hình thời phải tội cấm cố từ 5 năm đến 10 năm, tha cho người ta về tội đại hình, thời phải tội phạt giam từ 1 năm đến 5 năm; buộc người ta vào tội trừng trị, thời sẽ phải tội phạt giam từ 6 tháng đến 1 năm, tha cho người ta về tội trừng trị, thời phải phạt giam từ 1 tháng đến 6 tháng.

Đồng phạm thì phạm cũng phải tội như người chánh phạm. Nhưng kẻ trước khi chưa thâu án, mà khai ấy mới thì sự thật rõ, mà người đồng phạm tìm, phạm đem cho giác sự làm bậy đã kể trên kia, thời sẽ được miễn nhẹ.

Điều thứ 191. — Phàm người nào luật này gọi là công chức là tất cả những người đại diện cho Triều đình, coi giữ các chức vụ ở Kinh, ở các tỉnh và các phủ, huyện, châu coi giữ chức dịch ở tổng, xã.

CHƯƠNG THỨ XIV

Những tội phạm trong chức vụ riêng về những người bản quốc thuộc về ngạch lính Nhà xanh, ngạch lính Nam triều và võ giai cung ngạch lính cảnh sát

Điều thứ 192. — Phàm người bản quốc thuộc ngạch lính Nhà xanh, và các ngạch lính võ giai Nam triều, nếu có phạm tội trong chức vụ đều phải chiếu theo thể lệ riêng kể ra sau này mà nghị xử, trừ ra khi nào có can phạm về khoản khác mà luật đã có minh định tội danh ngoài.

TIẾT THỨ NHỨT

Tội phạm của viên chức võ giai và các quân lính

Điều thứ 193. — Phàm viên chức hay quân lính phạm vào tội kể ra sau này sẽ phải tội tử hình:

1) Đem quân lính thông thuộc và đồ quân khí, khẩu hiệu hay là các việc bí mật thuộc về sự sắp đặt, việc hành động, thương nghị của quân mà đưa cho quân giặc hay là bán tha ra để cho quân giặc lợi dụng.

2) Cùng người trong bọn quân giặc giao thông, để giúp sự hành động của bọ;

3) Khi cùng quân giặc giao chiến mà xao xác quân lính mình trốn tránh hoặc ngăn cản quân lính của mình không cho liên hợp ra sự nhau.

Điều thứ 194. — Phàm viên chức hay quân lính thiện tiện rời bỏ nơi phòng thủ, thời chiến tội đánh sau này mà nghị trị:

1) Đang lúc đối trận với địch quân, mà thiện tiện rời bỏ nơi phòng thủ thời phải tội khổ sai chung thân.

2) Lúc bình thường mà rời bỏ, thời phải phạt giam từ 2 tháng đến 6 tháng, nếu đang lúc sự ấy mà người phạm tội nầy là người làm đầu nơi phòng thủ ấy, thời khi nào cũng lấy tội nặng như trong luật điều nầy mà xử nghị lực là tội phạt giam 6 tháng.

(Còn nữa)

THUỐC LẬU ĐỨC-THỌ

Là một món thuốc ngoại khoa gia truyền uống vào không hại tinh dục, không bắt kiêng kiêu, không rặt có một khục, như những thứ có bán nhiều; chỉ trong ba, bốn tiếng đồng hồ đã thấy hiệu nghiệm, thấy đỡ, rồi chẳng bao lâu mà khỏi. Thực là một món thuốc rất tinh nghiệm đã được nhiều anh em chị em tin dùng, cố đến người lấy người khách công ứng nhận là hay.

LẬU MỚI MẮC (état aigu) tiểu tiện rức, buốt, sót, tâm rạo có khi lần cả máu nên dùng viên số 12 giá 0$50 một ve.

MẮC ĐÀ LẬU (état chronique) tiểu tiện thông, tâm mà, hoặc sáng dậy mới có một tý (goutte militaire) nước tiểu thì tâm vẫn nên dùng viên « số 13 » giá 0$60 một ve. Còn **TIM LA** thì có ba thứ « số 1, 4, 5 » thứ nào cũng 0$50 một ve chữa đã ba thời kỳ, bất luận là cũ mới, thiếu phao, mào gà nơi huế, dùng thuốc bản hiệu cũng chẳng bao lâu mà hết nọc. Thuốc nầy uống vào cũng không hại tinh dục, không bốc lên răng, không phải kiêng nước, như những thứ có thấy ngán khó nhọc.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241 Route de Hue 241 (24 gian) HANOI

Là một nhà chuyên môn về khoa bệnh tinh, có nhận chữa khoán khỏi mới lấy tiền có gửi thuốc đi các nơi theo lối lĩnh hóa giao ngân.

GIÚP NẠN DÂN BÌNH PHÚ

Sổ bạc của Hội Trung Ương Cứu tế ở Huế đã thâu được:

(Tiếp theo)

Số trước: 13.013$98

Versement de M. Nguyễn đan Quế

MM. Lê khắc Cẩn	1.00
Nguyễn Trọng	0.20
Nguyễn đăng Hình	2.00
Trần quang Chung	1.00
Hoàng văn Mai	0.50
Phạm văn Tuyah	0.20
Nguyễn tăng Phan	1.00
Nguyễn công Thành	2.00
Hoàng văn Khai	0.50
Lương viết Triều	0.50
Se orrer	3.00
Hồ huu Ngu	0.50
Phạm trọng Hồng	0.50
Hoàng lê Thường	0.50
Nguyễn ngọc Cẩn	5.00
Nguyễn Mao	0.50
Đoàn văn Liên	0.50
Mai Liên	5.00
Ngô ngọc Cảnh	0.60
Nguyễn mông Lai	1.00
Đặc Lang	0.30
Đoàn quang Vo	0.30
Hoàng Đình	0.30
Nguyễn văn Vậy	0.50
Nguyễn văn Hoàn	0.50
Phạm đình Khôi	0.50
Trần Khắc	0.[illegible]
Trần văn Minh	0.[illegible]
Hồ bá Tước	1.00
Đang văn Hiền	0.50
Đang văn Phiên	0.30
Trịnh khắc Hiệp	0.50
Trịnh khắc Vinh	0.50
Bà Phu Hà	1.00
Cộng:	13.037$98

(Còn nữa)

MỚI MỞ

Đèn BẠCH LẠP hiệu TRUNG BỘ của người Annam, tốt lắm, lâu hao, tìm bằng cái đánh có tâm aride, thấp chứng nào tìm rụng chừng nấy, không khói, mát mắt, không cong, không giều, xin mua thấp thử sẽ biết. Ước mong đồng bào chiếu cố mua giúp cho thì bản hiệu cảm tạ lắm.

Bán sỉ và bán lẻ, giá phải chăng. Ai muốn làm đại lý, xin mời đến hoặc ở xa thì viết thơ để thương lượng.

TRẦN HỮU-NAM

Chủ hiệu TRUNG-BỘ

N° 59, Rue Gia Hội HUẾ

Kính cáo

DÂM LAM CAM ĐOAN

Như tim la, cốt khí, sang độc, đương mai, lậu lậu, qui ngài dùng hem đồng thuốc rẻ tiền mau mạnh mà lại hai cả đời về sau. Những thuốc ấy có chất độc, uống không dám nhai, nếu lỡ nhai thì sưng răng, sưng nếu, còn nước vào bao tử rồi thì gì mũi, công phạt bình nhơn đã nhẹ, rồi thì mạnh liền, nhưng ít lâu trở lại, vì gốc độc còn lưu truyền trong ngũ tạng. Hễ thức khuya làm công chuyên mệt, đầu cho mạnh thế nào cũng trở lại (đó là bịnh lâu năm) hành bịnh nhơn nóng nóng lành lạnh, tay chơn nhức mỏi, đau xương, sống đau thắt ngang lưng, đau rã rang nơi ngực, đường đại bón, đường tiểu có chất mủ cũng làm như sợi chỉ, hoặc muốn lở lói ở đâu thì lở. Lâu ngày ba cho tánh mạng, mang khổ cho thế nhi. Đồng bào ai lở đau nhiễm mấy chứng bệnh trên đây, mới phát hay là lâu năm, nặng nhẹ thế mấy dùng thuốc

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN

CỦA HIỆU THUỐC

ÔNG TIÊN

ro gần ngày sẽ thấy rõ thì thuốc tống lôi gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi trừ căng, không hại sinh dục, không hành bịnh nhơn. Cam đoan trăm ngàn người không sai một. Mỗi hộp 1$50, uống 6 ngày.

Có bán tại các nơi đại-lý nhà thuốc ÔNG-TIÊN ở ngoài lĩnh hóa giao ngân đó:

Nhà thuốc ÔNG TIÊN

Annam Dược phòng

84 rue P. Blanchy prolongée

PHUNHUAN — Saigon

HẾT KHÍ LƯU

Uống rất chóng hiệu, rất chóng khỏi hẳn, khỏe về lâu dài.

thì dùng thuốc: PARISIAN PILLS - Giá bán 1$60

LẬU CÓ MỦ

mới mà có, kinh niên

Đau sưng bàng quang, sưng hòn giái, sáng giậy chẳng mở, nên nên

Thì dùng thuốc: BLEENOON, GIBERT - 1$60

TIÊM LA

Chưa rất cẩn thận, hiếu hiệu, kín đáo, dễ đem theo khi đi chơi

Dùng thuốc COMPRIMÉS de GIBERT dùng thay thuốc nước và thuốc tiêm rất lợi. Chữa bịnh nầy dùng thuốc gì cũng không khỏi, dùng thuốc nầy thì rất hiếu hiệu.

Hộp năm mươi viên: 1$60

Gửi mua và xin sách chỉ dùng, hơi hàn mận bà, không tính tiền.

Pharmacie GIBERT, rã. du Pharaon, MARSEILLE

Gửi kín đáo, theo lối recommandé. Khởi khi thơ mua thì đính theo số tiền.

Có bán tại các hàng bào chế tốt.

THUỐC HO KINH NIÊN SỐ 19

TỪ - NGỌC - LIÊN

VỪA HAY, VỪA BỔ LẠI VỪA RẺ TIỀN

Hiệu chính ở Hanoi 117 phố Hàng Buồm và khắp các tỉnh có đại-lý bán.

Lọ lớn 0$60 — lọ nhỏ 0$30

MINÉROLASE

Đàn bà sắp có con, vú em, trẻ con đang mọc răng, hay ăn không ngon, lâu nhớn, người thiếu máu, gầy còm mệt nhọc, thiếu các chất kim, bắp thịt nhũn nhũn, có hạch ở ngoài da, chảy nước mui hay nước tai, mới ốm khỏi, trí não kém, người đàn bà tháng không đều, đau đớn, ra ít hay nhiều quá, nhưng người đó uống thuốc MINÉROLASE du Docteur DUPEYROUX vừa bổ vừa ngon, thần hiệu bằng mười dầu cá, tiêm nhiễm vào cả máu, bắp thịt, sương, gân. Mỗi chai 1$65 (Không kể tiền đoan) Bán tại các hiệu bào chế tốt. Hiệu chánh:

Phⁿ Pham-Doan-Diem ở Tourane. Phⁿ Thai-Khuang-Khiết ở Quinhôn.

Viết thơ hỏi sẽ gửi biếu sách:

Laboratoires du Docteur DUPEYROUX. 5, *Square de Messine*. PARIS

BẮC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên ! !

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM LA, hay LẬU nhập CỐT nghĩa là khái-huyết trong người nhọc mệt thức đêm uống rượu thì sẽ có mủ, hay trong thịt nổi buồn như kiến, hay cần cái nhứt một cái, sẽ đã có mủ, vì các vi-trùng GONOCOQUE có ẩn vào trong xương, trong máu, hễ trở giới thì như vậy, bệnh nầy rất nguy hiểm và truyền nhiễm, nếu để cho lâu lắm thì người ấy mắc bệnh đau GIẢ-CON (Mauvaise) khi huyết bạch, bông huyết v. v. mà sinh đã rất hèn, nếu để con thì hay bông mắt, còn TIÊM-LA nhập CỐT, người thì nhiều trong máu trong xương cho vi-trùng SPIROCHETE DE SCHAUDINE cho nên trở giới hay sốt, đau đầu đau mình, đầu ẩn đầu xuống, chân tay mỏi mệt, gần cái nọc nầy nó chuyển nhiễm rất là nguy hiểm vì thế cho nên ta nhiều người đã rất, để ra bài ra bông để con thiếu cái nọ, thiếu cái hơi, ta cho là số quấy ngu, vì cái nọc nầy nó chuyển nhiễm sang tự lúc thụ thai, nếu mắc bệnh không tìm được thứ thuốc thần hiệu nầy thì các nọc ấy chuyển nhiễm sang mấy mươi đời, như cha mang đến chúa chết, v. v. vì thế nhiều người thể không có bệnh khi sanh nào thì trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bệnh NỔ LOÈN (Chancre mou) bệnh nầy nó cũng có vi trùng BACCILLE DE DUCREY, nó vi trùng nầy nó cũng ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA bệnh nầy cũng có nhiều người thiệt hại đến thân tánh, vậy các ngài mắc phải các bệnh nầy đã nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức đăng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ÁP, số nhà 87 phố Minh-cá Bắc-ninh (Tonkin) thì sẽ công phá mau khỏi, và rút hết nọc, người có bệnh uống thuốc vẫn đi làm ăn như thường, khỏi hao giờ không biết, thực thế vậy, nếu tôi bà có thai nống rằng được không hại gì cả, thuốc LẬU, 1$00 TIM LA 1$00 thuốc CHANCRE-MOU cũng vậy bởi 1$00. ĐẠI LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue de Gia-long à PHAN-THIẾT, PHU-HÀ 87 Rue des Mandarins (Phố Hàng Đào) HANOI. Nếu ai muốn mua thì gửi cho một ít tiền trước của Bản-hiệu gửi lĩnh hóa giao ngân rất chóng, cần nhân ai muốn làm đại lý xin viết thơ về Bản-hiệu.

MUỐN ĐỠ SỨC MẠNH

trong lúc cần LÀM VIỆC NHIỀU

DÙNG THUỐC "THALASSAN"

làm cho gân cốt cứng cáp, bắp thịt nở nang, làm việc lâu mệt.

Thuốc comprimés THALASSAN rất cần cho các người làm thể thao, cho các thí sinh, và tất cả những người nào phải làm việc nhiều, việc làm chân tay hay việc học hành nghĩ ngợi. Làm cho đỡ đói và đỡ đói khát, nhưng đến lúc ăn uống thì vẫn ngon miệng.

THALASSAN tránh khỏi sự yếu đuối mỏi mệt, làm cho đi đến nơi đến chốn.

Thuốc Thalassan Comprimés bán tại các hàng bào chế tốt, chỗ đề chánh và phát giấy bảo cách dùng ở:

Tourane: Pharmacie Pham Doan Diem

Quinhôn: Pharmacie Thai Khuang Khiet

Hiệu chánh:

Laboratoires THALASSAN, 5, *Square de Messine*, PARIS

PHỤ NỮ VIỆT-NAM

Nên chú ý

Bịnh Bạch đái hạ là một bịnh rất hiểm nghèo cho phe phụ nữ hơn hết, nếu không sớm trị hay là dùng thuốc không nhằm phải đau tử cung; phát sanh rất ghê gớm, chẳng biết bao nhiêu người đã thiệt mạng. Là tại kinh nguyệt không đều, tử cung hư hàng hư nhiều, cũng hơi đại mau xấu nhiễm vào, hay là sanh đẻ nhiều lần trắc trở nào động tử cung. Đau trằng dọ dưới, đau rang hai bên hông, đau thắt ngang lưng, huyết trắng ra dầm dề, hoặc vàng, hoặc đục, lộn mủ lộn máu, đường tiểu không thông, đường đại nắt bón. Mau dùng thuốc **Điều kinh bạch đái** hiệu ÔNG-TIÊN, khỏi cần bơm rửa mà căng bịnh dức tuyệt. Đang có thai cũng có tháng mà huyết trắng ra dầm dề dùng thuốc nầy càng hiệu nghiệm. Mỗi gói chỉ có 0$30, nửa lố 1$50, một lố 3$00 Không biết bao nhiêu là thơ khen tặng từ đâu đến quan đã ấn hành kiết chứng trên mặt báo nầy, nhưng sự hay dở quý hà quý có dùng rồi mới biết chắc.

Có bán tại. Minh-Nguyệt và Lê-nam Hưng Phan-thiết, Trương-trọng-Hy Phanri, Hồ-văn-Ba Quinhơn, Trần-ngọc-Xuân Binh-định, Nguyễn-hữu-Vịnh Tourane, Viên-Thượng Huế, Mộng-lương-tư quan Nhatrang, Thông-Hoạt Quảng trị, Nguyễn-văn-Minh Hai-phòng, Nguyễn-văn-Đăng Pakse, Nguyễn-văn Bảy Vientiane.

Note: Nhà nào muốn kiếm nhiều nhà thay mặt các nơi và có gởi lĩnh hóa giao ngân đó:

Nhà thuốc ÔNG-TIÊN

Annam Dược-Phòng

84 rue P. Blanchy prolongée N° 84 *Phú-Nhuận* — SAIGON

Ai chưa dùng nên dùng trước thuốc **Ho bổ phổi**, thuốc **Tiêu xổ** và **Thối nhiệt tán** hiệu ÔNG-TIÊN ở các nơi đại-lý trên đây, chắc đặng vừa lòng ngay. thật rẻ mỗi thứ mỗi gói có 0$10 mà thôi.

NHÂN - TẠO - HUYẾT

Là thuốc bổ huyết, sát trùng

của lương-Y YECSIOUNINE bào-chế

đã được phong phú chất thinghiện, và chữa lắm là thuốc bổ huyết rất tốt. (Bởi đọc bản phân chất và lời khen của quan năm thầy thuốc ANTONINI để dăng lâu nay ở báo nầy bên trương nhi mục quảng cáo của bản hiệu sẽ rõ).

CHUYÊN TRỊ:

ham, phụ, lão, ấu, các chứng thuộc về hư hao, khí huyết suy giảm, da mặt xanh xám, trẻ con khóc đêm, ăn ọt, nhác chơi. Đàn bà trước hay sau khi sinh cử dùng thuốc nầy được thêm sữa cho con bú sinh cử dễ dàng. Và thứ nhất là những người bị nọc độc bịnh tinh, vi trùng lận và giang mai ẩn nấp trong máu, đầu các khớp xương thì thuốc nầy đều trừ tiệt được hết. Và các người mới ốm dậy, dùng nó được chóng bình phục, mau đỡ da thắm thịt. Thiệt là một thứ thuốc quý nhất chưa thuốc nào bì kịp

Mỗi chai giá 1$50 — Nửa tá 7$50

Mua buôn mua lẻ, hỏi tìm đại lý, thư từ mandat do nơi:

SINH - HUY

44, *Rue Maréchal Foch à VINH*

Hai món thuốc hay,

CỦA VỊ TÂN Y HỌC TRUNG-HOA MỚI PHÁT RA

1°) CHỈ-THỐNG-TIÊU TÍCH-HOÀN

Thuốc nầy thống trị các chứng: Phong-tích, khí-tích, huyết-tích, đờm-tích, sinh ra đau bụng, đau bắp, đau ngực, đau tim đau gan, đau ruột, đau cạnh sườn, đau dạ dầy, đầy da bụng, ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, có khi đau, đầy chướng bụng lớn, có khi đau, nổi hòn nổi cục lên, rồi lại tan đi, lúc đau, lúc không, như người già cách, có người hay đau quanh năm, hoặc hay đau về mùa lạnh. Đại tiện đi táo, hoặc đi nát. Hoặc đàn bà tử cung hư lạnh, huyết độc tích kết mà sinh ra đau.

Các chứng ấy dù mới phát, hay đã lâu năm, hoặc đương đau kịch liệt đến đâu, uống thuốc nầy vào cũng lập tức hiệu nghiệm và sẽ được lành mạnh cả.

2°) Á-CHÂU BẠCH-ĐỚI-HOÀN

Thuốc nầy chuyên trị đàn bà đó tư lự phần nhiều quá độ; hoặc do sinh đẻ nhiều, khí huyết hư nhược; hoặc do bị nọc bệnh tinh truyền nhiễm phải, mà sinh ra chứng Khí-Hư (Bạch-Đới), đi tiểu thường ra mủ trắng như nước gạo; hoặc vàng như rựa chuối; hoặc đỏ như gan lợn; hoặc xanh, hoặc đen, hôi tanh khó chịu, chóng mặt nặng đầu, đau lưng mỏi gối, tứ chi rời rạc, trong mình bất rất, mặt vàng da xám, hám ăn, ít ngủ, làm cho kinh kỳ bất điều, chậm đường sinh dục v. v.

Dùng thuốc nầy vào, không những chóng thấy công hiệu, và lại được khỏi tuyệt nọc bệnh, dù khi mặt nhọc cũng không có ra nữa.

2 thứ thuốc nầy cùng giá mỗi hộp là 1$00, nửa tá 5$00

Bán tại: Á-CHÂU DƯỢC-PHÒNG

N° 127 Hàng Bông (Cửa quyền) -:- Hanoi

Các ngài ở xa, xin viết thư về kể rõ bệnh, mua thuốc theo cách lĩnh hóa giao ngân rất tiện và chóng

Thanh huyết nhiệt, Giải nọc độc!

Thuốc nầy chuyên trị các chứng ngứa, lở rọt, mụn, đại tiện táo kết, tiểu tiện vàng đỏ, lên soái, phát hạch, huyết nhiệt sinh ra dôm sẩy, ghẻ ruồi, ghẻ nước, mình mẩy ngứa ngáy khó chịu, hoặc người bị nọc bệnh Lậu và Giang-mai lâu ngày chưa được tuyệt nọc, nhiễm vào mạch máu, phát sinh mụn, dọt, ngứa lộ quanh năm. Trẻ con bị khí huyết nhiệt độc của bố mẹ truyền sang, sinh ra thai độc, hay chức đầu, lở tai, răng sún, mồm tanh. Người vì bệnh thường khi ăn uống không tiêu, đại tiện táo kết, nhất là về mùa hè khí trời nóng nực thỉnh thoảng dùng 1, 2, ve để thanh huyết, tiêu độc rất hay, nam, nữ, lão, ấu hợp dùng:

Mỗi ve giá 1$00 — Thuốc nước trẻ con mỗi ve 0$50

Nửa tá 6 ve 5$00 — Nửa tá 6 ve giá 2$50

CỐ - TINH - BỔ - THẬN - HOÀN !

Trị chứng tâm, thận, bất giao mà sinh ra Di tinh, Mộng tinh, và Hoạt tinh!

Tim huyết kém, đêm hay mơ mảng, mộng mị

Thận thấy suy sinh chứng Di tinh, Mộng tinh, suy quá sinh ra Hoạt tinh. Có 3 chứng nầy bệnh nhơn thường thấy tinh khí bất cố, khi đi tiểu thấy có khi ra như sợi chỉ, rải gà, nước tiểu lúc trắng lúc vàng, có khi vẩn đục như nước vo gạo, khi tỏng, khi lạnh, dương sự bất cử, lưng đau gối mỏi, chóng mặt, rức đầu, tai ù, mắt hoa, tứ chi buồn bã, chậm đường sinh dục. Hoặc người bị bệnh phong tình đã khỏi, hoặc chưa tuyệt nọc, hoặc người đùng phải chất thuốc phạt thận nhiều quá đã nên dùng thuốc CỐ-TINH-BỔ-THẬN nầy để bồi bổ can thận kiên tinh cố khí rất hay vậy.

Mỗi ve giá 1$00 nửa tá 6 ve giá 5$00.

Bán tại QUẢN-HƯNG-LONG N° 80 phố Khách VINH.

Ở xa gửi lĩnh hóa giao ngân TIÊU-HẠNH-LÂM dược phòng

N° 108 Phố Hàng-Buồm HANOI

AI BÁN RẺ HƠN THỜI AN-THÀNH CHỈ BIẾU KHÔNG!..

Nay mới có áo Chemisette cài fermeture Eclair rất khéo bán giá đặc biệt 1$50 một cái, đã các mầu, áo tắm biển: 1$20 một cái; áo lót mình hay để tập thể thao: 0$35 một cái, đủ các mầu.

Áo tập thể thao của học trò, con nít từ 8 tuổi đến 12 tuổi. 0$30 một cái.

Porte feuilles khổ rộng 0m15×0m10 có fermeture hạng nhất: 1$50; hạng nhì: 1$20.

Không có fermeture: hạng nhất: 1$20; nhì: 0$90.

Lụa trắng khổ đông: khổ rộng 0m85 giá 0$43 một thước. 0m80 giá 0$72 một thước.

Lụa trắng khổ nan: khổ rộng 0m80, giá 0$57 một thước; 0m75 giá 0$50 một thước.

Gương đeo mắt dùng đi nắng, tốt thượng hạng, kiểu kim thời: 1$20 một cái.

Mũ paille làm lần cả laine, hiệu IDÉAL mới sang 4$90 một cái.

Ai mua hàng từ 9$90 trở lên thời không mất tiền cước.

AN-THÀNH

41 phố hàng Đào — HANOI

Các Ngài ở xa, ai muốn có Catalogue An-thành 1933 & 1934, xin cứ viết thơ về hỏi

THUỐC PHÁT MINH CHUYÊN TRỊ BỊNH BẠCH ĐÁI HẠ VÀ TỬ-CUNG ĐẲNG ĐỒNG-BÀO HOAN NGHINH

Bá - Đà - Sơn - Quân Tán

Phụ nữ đời nay thường bị chứng bịnh của gần người nghèo hơn hết là bịnh đau Tử-cung và Bạch-đới họ mà các bậc y thư cổ thánh hiền truyền lại chưa có bậc nào tường thuật.

Tôi nhờ hết sức gia tâm khảo cứu, tịch trí, dùng thuốc phương ngoại hiệp cùng thuốc bổ chế ra một thứ thuốc thí nghiệm được hết quả rất mỹ mãn, phát hành khắp cả Đông-Pháp để giúp cho hàng phụ-nữ khỏi bịnh hiểm nghèo, xin giải rõ dưới đây:

1°) HƯ TRỆ TỬ-CUNG. — *Bởi kinh nguyệt không đều, tử cung hư hàn, hư nhiệt, trái tim và hai sợi giây chằng yếu nên tử-cung ra huyết trắng ra dầm dề, khí trong khí đục, đục như nước cơm vo, gương mặt mình mẩy cũng ngáy cũng ốm.*

2°) NỘI-THƯƠNG TỬ-CUNG. — *Bởi khi sanh đẻ trắc trở làm cho động tử-cung, 2 sợi giây chằng gần, tử cung sai vị có vết thương, nên đau trằng trằng hai bên dọ dưới, ra thứ huyết trắng vàng vàng mà lỏng, hình như mủ, có khi lộn máu khi tiểu tiện đau rát khi có đường kinh kỳ rồi tuôn lại, dây dưa 5-7 ngày chưa hết là vì máu ở trong vết thương chảy ra.*

3°) NHIỄM ĐỘC TỬ-CUNG. — *Người đàn bà cọp gái hoặc người tu hành, không chồng, khi có đường kinh không ưa sự dơ dáy, bằng bó lại không cho hở hơi, nên hơi máu nên nhiễm vào tử cung, tử-cung sưng, mà khi có đường kinh huyết ra đến 5-7 ngày mà chưa hết, đau trằng trằng dọ dưới, ra huyết trắng vàngvàng có giây có nhớt, đường tiểu không thông.*

4.) NGOẠI-THƯƠNG TỬ-CUNG. — *Chứng nầy nặng hơn hết. Đàn bà bị đau ngoại thương truyền nhiễm, là khi người chồng có bị bịnh phong tình, hoặc hết rồi mà chưa uống thuốc trừ căng, khi giao cấu đàn bà phải bị nhiễm độc sanh ra trong tử cung có mọc có nhánh nó lở làm cho đau trằng trằng hai bên dọ dưới, ra huyết trắng có dây có nhớt, lộn mủ lộn máu, đường tiểu nóng rát không thông, đi đặc ở đại trường làm cho đại trường sưng mà đau thắt ngang lưng, và đương đại nắt bón, đi tiểu ra máu thần đau khó chịu.*

Bốn chứng đau tử-cung tôi đã trên đây, hết luận tên mon nặng nhẹ thì nên nhờ thuốc BÁ-ĐÀ SON-QUÂN-TÁN chỉ bịnh hết dứt, không cần bơm rửa mà đặng lành.

XIN LƯU Ý. — Đàn bà có thai, hoặc nằm chỗ không động cạnh nổ mà đau tử cung nống cùng hiệu nghiệm chớ nên để lâu không nên. Giá mỗi hộp uống 3 ngày 1$00

VÕ-VĂN-VÂN DƯỢC-PHÒNG

Chủ nhân Y-học-sĩ VÕ-VĂN-VÂN Bào-chế THUDAUMOT

Đại lý Trung kỳ: Phan thiết, Bazar Minh-Nguyệt — Phanri, Trương-trọng-Hy — Dalat, Nguyễn-Khiêm — Quinhon, Hồ văn-Ba — Nhatrang, Tạ-kim-Hao A.R.P.I.C

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ

Directeur gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG